

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 6730 classic

Số phát hành 1.1

© 2009 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

CE 0434

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng sản phẩm RM-566 này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Quý khách có thể tìm thấy bản sao bản Tuyên bố về sự phù hợp tại http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

Nokia, Nokia Connecting People, Navi, OVI, và logo Phụ Kiện Chính Hãng Nokia là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm sao chép, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

symbian

Sản phẩm này có phần mềm được Symbian Software Ltd © 1998-2009 cấp li-xăng quyền tác giả. Symbian và Symbian OS là các nhãn hiệu của Symbian Ltd.



Java
POWERED

Java và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Các phần của phần mềm Nokia Maps thuộc bản quyền © 1996-2009 của FreeType Project. Mọi quyền được bảo lưu.

Sản phẩm này được li-xăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio (i) để sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) để sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được li-xăng cung cấp. Không cấp li-xăng hoặc ngụ ý cấp li-xăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>

TRONG CHỪNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ BÊN CẤP LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU HOẶC TỔN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC GIÁN TIẾP CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG". NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM ĐƯỢC HIỂU NGẦM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG

VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÍNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Trong phạm vi pháp luật hiện hành cho phép, nghiêm cấm thiết kế kỹ thuật ngược bất cứ phần mềm nào trong thiết bị Nokia. Trường hợp sách hướng dẫn sử dụng này có bất kỳ giới hạn nào về những tuyên bố, bảo đảm, bồi thường thiệt hại và trách nhiệm, tương tự như vậy các giới hạn này cũng sẽ giới hạn bất kỳ tuyên bố, bảo đảm, bồi thường thiệt hại và trách nhiệm nào của những bên cấp li-xăng cho Nokia.

Sự sẵn có các sản phẩm cụ thể và các ứng dụng và các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng tham khảo với đại lý Nokia của quý khách để biết chi tiết, và sự sẵn có các tùy chọn ngôn ngữ.

THÔNG CÁO CỦA ỦY BAN TRUYỀN THÔNG LIÊN BANG HOA KỲ (FCC)/BỘ CÔNG THƯƠNG CANADA

Thiết bị của quý khách có thể gây nhiễu sóng truyền hình hoặc vô tuyến (ví dụ, khi sử dụng điện thoại gần thiết bị thu sóng). Tổ chức FCC hoặc Bộ Công Thương Canada có thể yêu cầu quý khách ngưng sử dụng điện thoại trong trường hợp không thể tránh khỏi việc nhiễu sóng. Nếu quý khách cần giúp đỡ, xin liên hệ với bộ phận hỗ trợ dịch vụ tại địa phương của quý khách. Thiết bị này tuân thủ điều khoản 15 thuộc bộ qui định của FCC. Hoạt động tùy thuộc vào hai điều kiện sau: (1) Thiết bị này không gây nhiễu sóng có hại, và (2) thiết bị phải chấp nhận bất cứ sự nhiễu sóng nào nhận được, bao gồm cả sự nhiễu sóng có thể gây ra hoạt động không mong muốn. Bất cứ thay đổi hay sửa đổi nào không được Nokia phê chuẩn một cách rõ ràng có thể làm mất hiệu lực quyền sử dụng thiết bị này của người sử dụng.

/Số phát hành 1.1 VI

Mục lục

An toàn.....	6
Giới thiệu về thiết bị của quý khách.....	6
Các dịch vụ mạng.....	7
Bắt đầu sử dụng.....	8
Lắp thẻ SIM và pin.....	8
Lắp thẻ nhớ.....	8
Sạc pin.....	8
Bật và tắt điện thoại.....	9
Các vị trí ăng-ten.....	9
Cài đặt cấu hình.....	10
Hướng dẫn cài đặt.....	10
Tháo thẻ nhớ.....	10
Tháo thẻ SIM.....	11
Tháo pin.....	11
Điện thoại của bạn.....	12
Các phím và bộ phận.....	12
Phím riêng.....	13
Màn hình chủ.....	13
Cấu hình không trực tuyến.....	13
Các chỉ báo hiển thị.....	13
Tiết kiệm năng lượng.....	15
Menu.....	15
Điều chỉnh âm lượng.....	15
Khóa bàn phím (bảo vệ phím).....	15
Mã truy cập.....	16
Khóa từ xa.....	16
Cài đặt.....	16
Cắm tai nghe tương thích.....	17

Cắm cáp dữ liệu USB.....	17
Dây đeo cổ tay.....	17
Hỗ trợ.....	18
Trợ giúp trên điện thoại.....	18
Mỹ Nokia.....	18
Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia.....	18
Cập nhật phần mềm.....	19
Các chức năng gọi điện.....	20
Cuộc gọi thoại.....	20
Cuộc gọi video.....	22
Cài đặt cuộc gọi.....	22
Chia sẻ video.....	24
Nhạc.....	26
Máy nghe nhạc.....	26
Radio FM.....	27
Định vị.....	28
Giới thiệu về GPS.....	28
GPS có Hỗ Trợ (A-GPS).....	28
Bản đồ.....	28
Các mốc.....	29
Dữ liệu GPS.....	30
Viết văn bản.....	31
Kiểu nhập văn bản truyền thống.....	31
Kiểu nhập văn bản tiên đoán.....	31
Thay đổi ngôn ngữ viết.....	32

Sao chép và xóa văn bản.....	32
Nhắn tin.....	33
Soạn và gửi tin nhắn.....	33
E-mail.....	34
Danh bạ.....	38
Giới thiệu Danh bạ.....	38
Thao tác với các sổ liên lạc.....	38
Tạo các nhóm liên lạc.....	38
Gán nhạc chuông cho các sổ liên lạc.....	38
Bộ sưu tập.....	39
Giới thiệu về Bộ Sưu Tập.....	39
Camera.....	40
Chụp ảnh.....	40
Quay video.....	40
Internet.....	41
Trình duyệt web	41
Kết nối máy tính PC với web.....	43
Chia sẻ trực tuyến.....	43
Trung Tâm Video Nokia.....	44
Tìm kiếm.....	45
Dịch vụ Ovi.....	46
Truy cập vào Ovi.....	46
Giới thiệu về Ovi Store.....	46
Giới thiệu về Danh bạ Ovi.....	46
Giới thiệu về Tập Tin Ovi.....	47

Cài đặt riêng.....	48
Chủ đề.....	48
Cấu hình.....	48
Quản lý thời gian.....	49
Lịch.....	49
Báo thức.....	49
Cài đặt đồng hồ.....	50
Các ứng dụng văn phòng.....	51
PDF reader.....	51
Từ điển.....	51
Giới thiệu về Quickoffice.....	51
Bộ chuyển đổi.....	51
Máy tính.....	52
Ghi chú hiện hành	52
Ghi chú.....	53
Zip manager.....	53
Cài đặt.....	54
Cài đặt ứng dụng.....	54
Bảo mật điện thoại và thẻ SIM.....	54
Cài đặt phụ kiện phổ biến.....	54
Khôi phục cài đặt gốc.....	54
Quản lý dữ liệu.....	55
Cài đặt hoặc gỡ cài đặt ứng dụng.....	55
Trình quản lý tập tin.....	56
Trình quản lý thiết bị.....	57
Cập nhật phần mềm điện thoại.....	58
Kết nối.....	59

Chuyển nội dung từ điện thoại khác.....	59
Kết nối với máy PC.....	59
Bluetooth.....	59
Cáp dữ liệu.....	62
Đồng bộ.....	62

Các mẹo bảo vệ môi trường.....	64
Tiết kiệm năng lượng.....	64
Tái chế.....	64
Tiết kiệm giấy.....	64
Tìm hiểu thêm.....	64

Phụ kiện chính hãng Nokia.....	65
Các nguyên tắc thực tế về phụ kiện.....	65
Pin.....	65

Pin.....	66
Thông tin về pin và bộ sạc.....	66
Hướng dẫn xác thực pin Nokia.....	67

Chăm sóc thiết bị của quý khách.....	68
Tái chế.....	68

Thông tin bổ sung về sự an toàn.....	69
Trẻ em nhỏ.....	69
Môi trường hoạt động.....	69
Thiết bị y tế.....	69
Xe cộ.....	69
Môi trường phát nổ tiềm ẩn.....	70
Cuộc gọi khẩn cấp.....	70
Thông tin về chứng nhận (SAR).....	71

BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT.....	72
Thời hạn bảo hành.....	72
Làm thế nào để nhận được dịch vụ bảo hành.....	72
Những gì không được bảo hành?.....	73
Những thông báo quan trọng khác.....	74
Giới hạn trách nhiệm của Nokia.....	74
Các nghĩa vụ pháp định.....	75

Từ mục.....	76
--------------------	-----------

An toàn

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách phải quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG

Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu nhiễu, làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT MÁY Ở NHỮNG NƠI BỊ CẤM

Tuân thủ mọi hạn chế. Tắt máy khi ở trên máy bay, gần thiết bị y tế, những nơi có nhiên liệu, hóa chất, hoặc những nơi phá nổ.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



PHỤ KIỆN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiện và pin được phê chuẩn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC

Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được phê chuẩn để sử dụng trên mạng (E)GSM 850, 900, 1800 và 1900, và mạng UMTS 900 và 2100 HSDPA và HSUPA. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng thiết bị này, hãy tuân thủ tất cả các quy định của pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả. Việc bảo hộ quyền tác giả có thể không cho phép sao chép, chỉnh sửa, hoặc chuyển giao một số hình ảnh, nhạc (bao gồm cả nhạc chuông), và các nội dung khác.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ một số cách kết nối. Giống như máy tính, thiết bị của quý khách có thể bị nhiễm virus và những nội dung có hại khác. Hãy thận trọng với những tin nhắn, yêu cầu kết nối, trình duyệt, và các nội dung tải xuống từ mạng. Chỉ cài đặt và sử dụng những dịch vụ và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™. Hãy xem xét việc cài đặt phần mềm chống virus và phần mềm bảo mật khác trên thiết bị của quý khách và bất kỳ máy tính nào được kết nối.

Thiết bị của bạn có thể có các chỉ mục và liên kết được cài đặt sẵn cho các trang internet của bên thứ ba. Quý khách cũng có

thể truy cập vào các trang web của các bên thứ ba khác từ thiết bị của quý khách. Các trang web của bên thứ ba không có mối liên kết nào với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu quý khách chọn truy cập vào các trang web này, quý khách cần cẩn thận lưu ý về việc tự bảo vệ an toàn cho mình hoặc lưu ý về nội dung.



Cảnh báo: Để sử dụng bất cứ tính năng nào của thiết bị này, ngoại trừ tính năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Hãy sao lưu hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

Hình ảnh trong hướng dẫn này có thể khác với màn hình thiết bị của quý khách.

Hãy tham khảo sách hướng dẫn sử dụng để biết thông tin quan trọng khác về thiết bị của quý khách.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng thiết bị, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Một số tính năng không có sẵn trên tất cả các mạng; một số tính năng khác có thể buộc quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ để sử dụng chúng. Các dịch vụ mạng liên quan tới việc chuyển dữ liệu. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý

khách để biết chi tiết về cước phí trong mạng chủ của quý khách và khi sử dụng dịch vụ chuyển vùng trên các mạng khác. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể giải thích về những khoản phí nào sẽ áp dụng. Một số mạng có thể có những giới hạn ảnh hưởng đến cách quý khách có thể sử dụng một số tính năng của thiết bị này mà có yêu cầu hỗ trợ mạng chẳng hạn như hỗ trợ các công nghệ cụ thể như là giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên giao thức TCP/IP và các ký tự phụ thuộc vào ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể đã yêu cầu tắt hoặc không kích hoạt một số tính năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các tính năng này sẽ không hiển thị trên thực đơn (menu) của thiết bị của quý khách. Thiết bị của quý khách cũng có thể có những mục được tùy chỉnh như là tên menu, thứ tự menu, và biểu tượng.

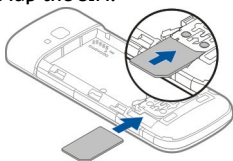
Bắt đầu sử dụng

Lắp thẻ SIM và pin

1. Để tháo vỏ mặt sau của điện thoại, hãy dùng các đầu ngón tay ấn vào vỏ mặt sau, trượt vỏ mở ra và nhấc nó lên.



2. Trượt thẻ SIM vào ngăn chứa thẻ SIM. Phải tháo pin ra trước khi có thể lắp thẻ SIM.

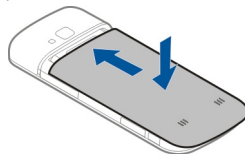


Bảo đảm vùng tiếp xúc trên thẻ quay xuống, và góc vát trên thẻ hướng ra ngoài khe cắm thẻ.

3. Lắp pin.



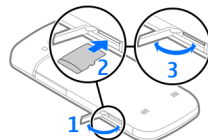
4. Lắp vỏ mặt sau.



Lắp thẻ nhớ

Thẻ nhớ có thể đi kèm với điện thoại, và có thể đã được lắp vào điện thoại.

1. Mở nắp khe cắm thẻ nhớ (1).
2. Lắp thẻ vào khe cắm với vùng tiếp xúc hướng xuống dưới (2).
3. Nhẹ nhàng ấn thẻ khớp vào vị trí. Đóng nắp khe cắm (3).



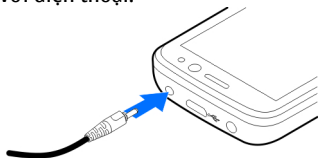
Chỉ sử dụng thẻ microSD tương thích được Nokia phê chuẩn cho điện thoại này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn công nghiệp đã được phê chuẩn cho thẻ nhớ, nhưng có một số loại thẻ nhớ có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Những thẻ không tương thích có thể làm hỏng thẻ và thiết bị, và làm hư dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.



Sạc pin

Pin của bạn đã được sạc một phần tại nhà máy. Nếu điện thoại chỉ báo mức sạc thấp, hãy thực hiện như sau:

1. Nối bộ sạc vào ổ cắm điện tường.
2. Nối bộ sạc với điện thoại.



3. Khi pin đã được sạc đầy, ngắt bộ sạc ra khỏi điện thoại, sau đó ngắt khỏi ổ cắm điện tường.

Bạn không cần sạc pin trong một khoảng thời gian cụ thể, và bạn có thể sử dụng điện thoại trong khi sạc. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.



Mẹo: Nếu bạn có một bộ sạc Nokia tương thích cũ, bạn có thể sử dụng chúng cùng với điện thoại của mình bằng cách cắm thiết bị nối tiếp bộ sạc CA-44 với bộ sạc cũ. Thiết bị nối tiếp khả dụng dưới dạng phụ kiện riêng.

Sạc qua cổng USB

Bạn có thể sử dụng chế độ sạc qua cổng USB khi không có ổ điện tường. Khi sạc điện thoại bằng cáp dữ liệu USB, thời gian sạc sẽ lâu hơn. Hiệu quả sạc USB khác nhau đáng kể. Trong một số trường hợp, có thể mất rất nhiều thời gian để quá trình sạc bắt đầu và để điện thoại bắt đầu hoạt động.

Với chế độ sạc qua USB, bạn cũng có thể chuyển dữ liệu bằng cáp dữ liệu USB trong khi sạc điện thoại.

1. Nối thiết bị USB tương thích với điện thoại bằng một cáp dữ liệu USB tương thích.

Tùy thuộc vào kiểu thiết bị được dùng để sạc, có thể phải mất một lúc để quá trình sạc bắt đầu.

2. Nếu điện thoại được bật, chọn từ các tùy chọn chế độ USB khả dụng trên màn hình điện thoại.

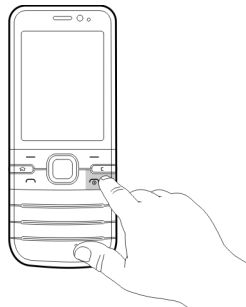
Bật và tắt điện thoại

Bấm và giữ phím nguồn để bật hoặc tắt điện thoại. Bấm nhanh phím nguồn để kết thúc cuộc gọi hoặc đóng một ứng dụng.

Nếu điện thoại hỏi mã PIN, hãy nhập mã PIN vào, và chọn **OK**.

Nếu điện thoại hỏi mã khóa, hãy nhập mã khóa vào, và chọn **OK**. Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là 12345.

Để cài múi giờ, và ngày giờ chính xác, hãy chọn quốc gia nơi bạn hiện đang sống, sau đó nhập ngày giờ tại địa phương.



Các vị trí ăng-ten

Thiết bị của quý khách có thể có cả một ăng-ten bên trong và một ăng-ten bên ngoài. Cũng như đối với mọi thiết bị truyền tín hiệu vô tuyến, nếu không cần thiết, tránh chạm vào vùng ăng-ten khi ăng-ten đang phát và nhận tín hiệu. Sự tiếp xúc với ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp và có thể làm cho thiết bị vận hành ở mức điện năng cao hơn mức cần thiết và có thể giảm tuổi thọ pin.



Cài đặt cấu hình

Trước khi có thể sử dụng dịch vụ nhắn tin đa phương tiện, e-mail, đồng bộ, xem nội dung trực tuyến và trình duyệt, bạn phải có thông số cài đặt cấu hình phù hợp trên điện thoại. Điện thoại có thể tự động đặt cấu hình cho trình duyệt, tin nhắn đa phương tiện, điểm truy cập, và cài đặt trực tuyến dựa trên thẻ SIM bạn sử dụng. Nếu không, bạn có thể sử dụng ứng dụng Hướng dẫn cài đặt để cài cấu hình các thông số cài đặt này. Bạn có thể nhận các thông số cài đặt này dưới dạng tính năng cấu hình mà bạn có thể lưu vào điện thoại của mình. Để biết thêm thông tin về tính khả dụng, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc đại lý được ủy quyền gần nhất của Nokia.

Khi bạn nhận được một tin nhắn cấu hình, và các thông số cài đặt không tự động được lưu và kích hoạt, thông báo **1 tin nhắn mới** sẽ hiển thị. Để lưu cài đặt, chọn **Xem > Lựa chọn > Lưu lại**. Bạn có thể cần phải nhập mã PIN được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Hướng dẫn cài đặt

Chọn  > **Cài đặt** > **H.dẫn c.đặt**.

Sử dụng Trình hướng dẫn cài đặt để xác định cài đặt e-mail và kết nối. Tính khả dụng của các mục trong Trình hướng dẫn cài đặt tùy thuộc vào các tính năng của điện thoại, thẻ SIM, nhà điều hành mạng, và dữ liệu trong cơ sở dữ liệu của Trình hướng dẫn cài đặt.

Để khởi động Trình hướng dẫn cài đặt, chọn **Bắt đầu**.

Để có được kết quả tốt nhất khi sử dụng trình hướng dẫn cài đặt, hãy giữ thẻ SIM lắp trong điện thoại. Nếu chưa lắp thẻ SIM, hãy thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Nhà điều hành** — Xác định cài đặt riêng của nhà điều hành, chẳng hạn như cài đặt MMS, internet, WAP, và cài đặt trực tuyến.
- **Thiết lập e-mail** — Tạo một hộp thư mới.
- **Chia sẻ video** — Cấu hình cài đặt chia sẻ video.

Các cài đặt khả dụng cho việc chỉnh sửa có thể khác nhau.

Tháo thẻ nhớ

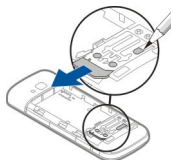


Chú ý: Không tháo thẻ nhớ trong khi đang sử dụng thiết bị truy cập vào thẻ. Việc tháo thẻ trong khi đang sử dụng có thể làm hư thẻ nhớ cũng như thiết bị, và dữ liệu đã lưu trữ trong thẻ có thể bị hỏng.

1. Bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Tháo thẻ nhớ > Có**.
2. Mở nắp khe cắm thẻ nhớ.
3. Ấn nhẹ vào thẻ nhớ để đẩy thẻ ra.
4. Kéo thẻ ra, và chọn **OK**.
5. Đóng nắp khe cắm.

Tháo thẻ SIM

1. Tháo vỏ mặt sau của điện thoại.
2. Tháo pin. Việc tháo pin sẽ nhả chốt khóa ngăn chứa thẻ SIM.
3. Cẩn thận ấn thẻ SIM ra ngoài ngăn chứa thẻ SIM bằng bút hoặc một vật thích hợp khác.



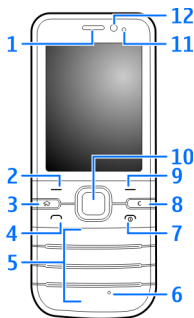
Tháo pin

1. Tháo vỏ mặt sau của điện thoại.
2. Giữ điện thoại sao cho pin quay xuống dưới và nhấp nhẹ điện thoại vào lòng bàn tay để pin rơi xuống tay.



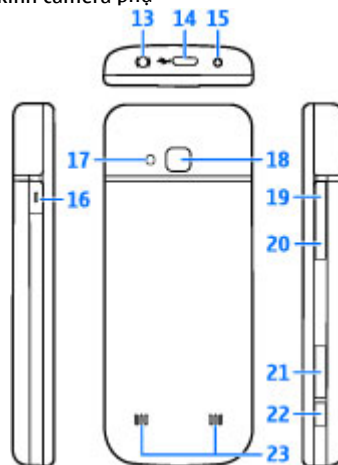
Điện thoại của bạn

Các phím và bộ phận



- 1 — Tai nghe
- 2 — Phím chọn trái
- 3 — Phím chủ
- 4 — Phím gọi
- 5 — Các phím số
- 6 — Micrô
- 7 — Phím kết thúc/Phím nguồn
- 8 — Phím xóa C
- 9 — Phím chọn phải
- 10 — Phím Navi™, dưới đây được gọi là phím di chuyển
- 11 — Thiết bị cảm quang

12 — Ống kính camera phụ



- 13 — Đầu nối AV Nokia (2,5 mm)
- 14 — Đầu nối Micro USB
- 15 — Đầu nối bộ sạc
- 16 — Phím riêng
- 17 — Đèn flash của camera
- 18 — Ống kính camera chính
- 19 — Phím tăng âm lượng

20 — Phím giảm âm lượng

21 — Khe chứa thẻ nhớ

22 — Phím chụp ảnh

23 — Loa

Bề mặt của thiết bị này không chứa niken.

Phím riêng

Bạn có thể thay đổi chức năng sẽ được kích hoạt khi bấm phím Riêng. Ví dụ, bạn có thể cài để phím này mở một ứng dụng hoặc một trang web.

Để thay đổi chức năng, chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Bình thường** > **Phím cá nhân** > **Thay đổi**.

Màn hình chủ

Khi điện thoại đã được bật, và đăng ký vào mạng, điện thoại sẽ ở chế độ màn hình chủ và sẵn sàng để sử dụng.

Để mở danh sách những số mới gọi đi gần đây nhất, hãy bấm phím gọi.

Để sử dụng lệnh thoại hoặc quay số bằng giọng nói, hãy bấm và giữ phím chọn phải.

Để thay đổi cấu hình, hãy bấm nhanh phím nguồn, và chọn một cấu hình.

Để mở một kết nối vào web, hãy bấm và giữ **0**.

Để bật hoặc tắt kết nối Bluetooth, hãy bấm và giữ *****.

Để sửa đổi màn hình chủ, chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** sau đó chọn **Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Chế độ chờ** và chọn từ các tùy chọn khả dụng.

Cấu hình không trực tuyến

Để kích hoạt nhanh cấu hình Không trực tuyến, hãy bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Offline**.

Để chuyển sang một cấu hình khác, hãy bấm nhanh phím nguồn, và chọn một cấu hình.

Khi cấu hình Không trực tuyến được kích hoạt, tất cả các kết nối sử dụng tần số vô tuyến sẽ bị ngắt. Tuy nhiên, bạn có thể sử dụng điện thoại mà không cần thẻ SIM và nghe radio hoặc nhạc. Hãy nhớ tắt điện thoại khi việc sử dụng điện thoại không dây bị cấm.



Chú ý: Trong cấu hình không trực tuyến, quý khách không thể gọi hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào hoặc sử dụng các tính năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng điện thoại trước bằng cách thay đổi cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Các chỉ báo hiển thị



Điện thoại đang được sử dụng trong mạng UMTS hoặc mạng GSM (dịch vụ mạng). Thanh chỉ báo cạnh biểu tượng cho biết mức tín hiệu mạng tại vị trí hiện thời của bạn. Thanh chỉ báo càng cao thì tín hiệu mạng càng mạnh.

3.5g Truy cập gói tài về tốc độ cao (HSDPA) / truy cập gói tài lên tốc độ cao (HSUPA) (dịch vụ mạng) trong mạng UMTS được kích hoạt.

✕ Điện thoại đang sử dụng cấu hình Không trực tuyến và không được kết nối vào mạng di động.

🔋 Mức độ sạc pin. Thanh chỉ báo càng cao thì mức năng lượng trong pin càng nhiều.

✉ Bạn có tin nhắn chưa đọc trong thư mục Hộp thư đến trong Nhắn tin.

@ Bạn nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa.

📡 Có các tin nhắn đang chờ để gửi trong thư mục Hộp thư đi trong Nhắn tin.

🔄 Bạn có cuộc gọi bị nhỡ.

🔑 Các phím của điện thoại sẽ bị khóa.

🔔 Báo thức đã được kích hoạt.

🔇 Bạn đã kích hoạt cấu hình im lặng, và điện thoại sẽ không đổ chuông khi có cuộc gọi hoặc tin nhắn đến.

📶 Kết nối Bluetooth được kích hoạt.

📶 Kết nối Bluetooth được thiết lập. Khi chỉ báo nhấp nháy, điện thoại của bạn đang tìm cách kết nối với thiết bị khác.

📶 Hiện có kết nối dữ liệu gói GPRS (dịch vụ mạng). **📶** cho biết kết nối đang được kích hoạt. **📶** cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.

📶 Hiện có kết nối dữ liệu gói EGPRS (dịch vụ mạng). **📶** cho biết kết nối đang được kích hoạt. **📶** cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.

3G Hiện có kết nối dữ liệu gói UMTS (dịch vụ mạng). **3G** cho biết kết nối đang được kích hoạt. **3G** cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.

3.5g HSDPA/HSUPA được hỗ trợ và khả dụng (dịch vụ mạng). Biểu tượng có thể khác nhau tùy theo vùng. **3.5g** cho biết kết nối đang được kích hoạt. **3.5g** cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.

📶 Điện thoại được kết nối với một máy tính bằng cáp dữ liệu USB.

2 Số máy điện thoại thứ hai đang được sử dụng (dịch vụ mạng).

➡ Tất cả các cuộc gọi sẽ được chuyển tiếp đến một số điện thoại khác. Nếu bạn có hai số máy, số hiển thị là số máy hiện đang hoạt động.



Một tai nghe hoặc bộ trợ thính được cắm vào điện thoại.



Bộ phụ kiện rảnh tay trên xe được kết nối với điện thoại.



Điện thoại đang đồng bộ.

Các chỉ báo khác cũng có thể được hiển thị.

Tiết kiệm năng lượng

Chọn > **Cài đặt** > **Cài đặt**.

Để xác định cài đặt màn hình riêng, chọn **Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Hiển thị** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Hết giờ tiết kiệm pin** — Cài khoảng thời gian điện thoại không hoạt động trước khi kích hoạt trình tiết kiệm điện.
- **Hết giờ sáng** — Cài khoảng thời gian điện thoại không hoạt động trước khi màn hình bị làm mờ.

Menu

Bấm .

Trong menu, bạn có thể truy cập vào các chức năng trong điện thoại.

Để mở một ứng dụng hoặc một thư mục, hãy chọn mục này.

Nếu bạn thay đổi thứ tự của các chức năng trong menu, thứ tự này có thể khác với thứ tự mặc định được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này.

Để chọn hoặc bỏ chọn một mục trong các ứng dụng, hãy bấm phím #.

Để chọn hoặc bỏ chọn nhiều mục liên tiếp, hãy bấm và giữ phím #, sau đó di chuyển lên hoặc xuống.

Để thay đổi dạng hiển thị của menu, chọn **Lựa chọn** > **Đổi màn hình Menu**.

Để đóng một ứng dụng hoặc một thư mục, chọn **Lựa chọn** > **Thoát**.

Để hiển thị và chuyển giữa các ứng dụng đang mở, hãy bấm và giữ phím chủ, sau đó chọn một ứng dụng.

Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ làm hao pin và làm giảm tuổi thọ pin.

Điều chỉnh âm lượng

Để điều chỉnh âm lượng tai nghe hoặc âm lượng loa trong khi gọi hoặc khi nghe một tập tin âm thanh, hãy sử dụng các phím âm lượng.

Để bật hoặc tắt loa trong khi gọi, chọn **Loa** hoặc **Điện thoại**.



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách.

Khóa bàn phím (bảo vệ phím)

Để khóa bàn phím trong màn hình chủ, hãy bấm phím chọn trái và bấm * trong khoảng 1,5 giây.

Để cài điện thoại tự động khóa bàn phím sau một thời gian nhất định, chọn > **Cài đặt** > **Cài đặt**, sau đó chọn **Bình**

thường > Bảo mật > Điện thoại và thẻ SIM > T.gian t.đ.khóa b.phím > Người dùng đã tạo, và chọn thời gian bạn muốn.

Để mở khóa bàn phím, chọn **Mở khóa**, và bấm *. Khi thiết bị hoặc bàn phím ở chế độ khóa, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Mã truy cập

Chọn  > **Cài đặt > Cài đặt**.

Để xác định cách điện thoại sử dụng các mã truy cập và cài đặt bảo mật, hãy chọn **Bình thường > Bảo mật > Điện thoại và thẻ SIM** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- Mã PIN (UPIN), được cung cấp cùng với thẻ SIM (USIM), giúp bảo vệ thẻ không bị sử dụng trái phép.
- Mã PIN2 (UPIN2), được cung cấp cùng với thẻ SIM (USIM), được yêu cầu khi truy cập một số dịch vụ nhất định.
- Mã PUK (UPUK) và PUK2 (UPUK2) có thể được cung cấp cùng thẻ SIM (USIM). Nếu bạn nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PUK. Nếu mã không được cung cấp, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.
- Mã bảo vệ giúp bảo vệ điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép. Bạn có thể tạo và thay đổi mã này, và cài điện thoại yêu cầu mã. Giữ kỹ mã ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Nếu bạn quên mã và điện thoại bị khóa, bạn sẽ phải mang điện thoại đi sửa. Bạn có thể phải trả thêm phí, và tất cả dữ liệu cá nhân trong điện thoại có thể bị xóa. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với một điểm Nokia Care hoặc đại lý điện thoại của bạn.

- Mật khẩu chặn cuộc gọi được yêu cầu khi sử dụng dịch vụ chặn cuộc gọi để hạn chế các cuộc gọi đến và từ điện thoại (dịch vụ mạng).

Khóa từ xa

Bạn có thể khóa điện thoại từ một điện thoại khác bằng cách sử dụng một tin nhắn văn bản. Để cho phép khóa điện thoại từ xa, và để xác định tin nhắn văn bản sẽ được sử dụng để khóa điện thoại, hãy chọn  > **Cài đặt > Cài đặt > Bình thường > Bảo mật** và chọn **Điện thoại và thẻ SIM > Khóa máy từ xa**. Sau khi nhập xong tin nhắn, chọn **OK**. Tin nhắn này có thể dài 20 ký tự.

Để khóa điện thoại, hãy gửi tin nhắn khóa điện thoại như tin nhắn văn bản tới số điện thoại di động của bạn. Để mở khóa điện thoại sau, hãy chọn **Mở khóa**, và nhập mã khóa vào.

Cài đặt

Chọn  > **Ứng dụng > Lắp đặt**.

Bạn có thể tìm thêm các ứng dụng khác và tải các ứng dụng này về thư mục này.

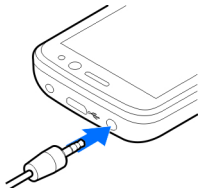


Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Cắm tai nghe tương thích

Không kết nối các sản phẩm phát ra tín hiệu vì như vậy có thể làm hỏng thiết bị. Không kết nối bất kỳ nguồn điện năng nào với Đầu Nối AV Nokia.

Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoài hoặc bất kỳ tai nghe nào khác với loại được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho thiết bị này với Đầu Nối AV Nokia, đặc biệt chú ý đến mức âm lượng.

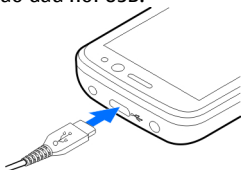


Cắm cáp dữ liệu USB

Cắm cáp dữ liệu USB tương thích vào đầu nối USB.

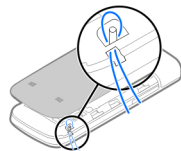
Để chọn chế độ kết nối USB mặc định hoặc thay đổi chế độ hiện hành, chọn  > **Cài đặt**, sau đó chọn **Kết nối** > **USB** > **Chế độ kết nối USB**, và chọn chế độ bạn muốn.

Để chọn tự động kích hoạt hoặc không tự động kích hoạt chế độ mặc định, chọn **Hỏi khi kết nối**.



Dây đeo cổ tay

Xò dây đeo cổ tay và thắt chặt lại.



Hỗ trợ

Trợ giúp trên điện thoại

Điện thoại của bạn có các hướng dẫn để giúp sử dụng các ứng dụng trong điện thoại.

Để mở văn bản trợ giúp từ menu chính, hãy chọn  > **Ứng dụng** > **Trợ giúp** > **Trợ giúp** và chọn ứng dụng bạn muốn đọc hướng dẫn.

Khi một ứng dụng đang mở, để truy cập vào văn bản trợ giúp cho giao diện hiện tại, chọn **Lựa chọn** > **Trợ giúp**.

Khi đọc hướng dẫn, để thay đổi cỡ chữ của văn bản trợ giúp, hãy chọn **Lựa chọn** > **Giảm cỡ phông** hoặc **Tăng cỡ phông**.

Bạn có thể tìm thấy các liên kết đến các chủ đề liên quan ở cuối văn bản trợ giúp. Nếu bạn chọn một từ gạch dưới, một giải thích ngắn sẽ hiển thị. Văn bản trợ giúp sử dụng các chỉ báo sau:  hiển thị một liên kết đến một chủ đề trợ giúp liên quan.  hiển thị một liên kết đến ứng dụng đang được nói đến.

Khi đọc hướng dẫn, để chuyển giữa văn bản trợ giúp và ứng dụng đang chạy ẩn, hãy bấm và giữ phím menu, sau đó chọn ứng dụng từ danh sách ứng dụng đang mở.

My Nokia

My Nokia là một dịch vụ miễn phí, thỉnh thoảng dịch vụ này sẽ gửi cho bạn những tin nhắn văn bản có chứa các mẹo, thủ thuật, và hỗ trợ cho điện thoại Nokia của bạn. Nếu My Nokia khả dụng tại quốc gia của bạn và được nhà cung cấp dịch vụ

hỗ trợ, điện thoại sẽ mời bạn tham gia vào dịch vụ My Nokia sau khi bạn cài thời gian và ngày.

Để đăng ký với My Nokia, hãy chọn **Chấp nhận** và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.

Bạn sẽ phải trả phí khi gửi tin nhắn để đăng ký hoặc hủy đăng ký.

Để biết các điều khoản và điều kiện, hãy xem tài liệu đi kèm với điện thoại hoặc truy cập vào trang web www.nokia.com/mynokia.

Để đăng ký với My Nokia sau, chọn  > **Ứng dụng** > **Lắp đặt** > **My Nokia**. Sau khi mời tham gia vào My Nokia, ứng dụng Cài đặt điện thoại sẽ khởi động.

Để mở ứng dụng Cài đặt điện thoại sau, chọn  > **Cài đặt** > **Trợ giúp** > **Thiết lập ĐT**.

Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia

Tìm xem trang www.nokia.com/support hoặc trang Web Nokia tại địa phương của quý khách để có phiên bản mới nhất của tài liệu hướng dẫn sử dụng, thông tin bổ sung, các nội dung được tải về, và các dịch vụ liên quan đến sản phẩm Nokia của quý khách.

Trên trang web, quý khách có thể lấy thông tin về sử dụng các sản phẩm và dịch vụ của Nokia. Nếu quý khách cần liên hệ với dịch vụ khách hàng, hãy kiểm tra danh sách các trung tâm liên hệ của Nokia tại www.nokia.com/customerservice.

Nếu quý khách muốn biết về các dịch vụ bảo trì, kiểm tra trung tâm dịch vụ Nokia gần với quý khách nhất tại www.nokia.com.vn/repair.

Cập nhật phần mềm

Nokia có thể sản xuất các bản cập nhật phần mềm có cung cấp những tính năng mới, chức năng nâng cao, và hiệu năng hoạt động được cải tiến. Quý khách có thể yêu cầu những phần mềm cập nhật này qua ứng dụng Nokia Software Updater trên máy PC. Các bản cập nhật phần mềm có thể không khả dụng với tất cả các sản phẩm hoặc các biến thể của chúng. Có thể không phải tất cả các nhà điều hành đều có thể chấp thuận các phiên bản phần mềm mới nhất khả dụng.

Để cập nhật phần mềm của thiết bị, bạn cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy PC tương thích chạy hệ điều hành Microsoft Windows 2000, XP hoặc Vista, truy cập internet bằng thông rộng, và một cáp dữ liệu tương thích để kết nối thiết bị với máy PC.



Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, kể cả việc thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Việc tải về và cài đặt có thể cần tới 20 phút với Trình quản lý thiết bị và tới 30 phút với Nokia Software Updater.

Để biết thêm thông tin và để tải xuống ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang www.nokia.com.vn/softwareupdate hoặc trang web Nokia ở nước quý khách.

Nếu mạng di động của quý khách hỗ trợ cập nhật phần mềm, quý khách cũng có thể yêu cầu cập nhật từ thiết bị.



Mẹo: Để kiểm tra phiên bản phần mềm trong điện thoại, hãy nhập ***#0000#** trong màn hình chủ.

Các chức năng gọi điện

Cuộc gọi thoại

Gọi điện



Chú ý: Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa để kích hoạt chức năng điện thoại.

Khi thiết bị bị khóa, có thể vẫn thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức. Để thực hiện được cuộc gọi khẩn cấp trong cấu hình không trực tuyến hoặc khi thiết bị bị khóa, thiết bị cần phải nhận dạng được số muốn gọi là số điện thoại khẩn cấp chính thức. Quý khách nên thay đổi cấu hình hoặc mở khóa thiết bị bằng cách nhập mã khóa trước khi thực hiện cuộc gọi khẩn cấp.

Để gọi điện, nhập số điện thoại, bao gồm mã vùng, và bấm phím gọi.



Mẹo: Để gọi điện quốc tế, thêm dấu + thay cho mã truy cập quốc tế, và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đứng trước nếu cần), và nhập số điện thoại.

Để kết thúc cuộc gọi hoặc để hủy cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để thực hiện cuộc gọi sử dụng các số liên lạc đã lưu, hãy mở danh bạ. Nhập chữ cái đầu tiên của tên, di chuyển đến tên, và bấm phím gọi.

Để gọi điện sử dụng nhật ký, bấm phím gọi để xem tối đa 20 số điện thoại bạn đã gọi hoặc cố gọi gần nhất. Di chuyển đến số điện thoại hoặc tên bạn muốn, và bấm phím gọi.

Để điều chỉnh âm lượng của một cuộc gọi hiện thời, hãy sử dụng các phím âm lượng.

Để chuyển từ một cuộc gọi thoại đến một cuộc gọi video **Lựa chọn** > **Chuyển sang c.gọi video**. Điện thoại sẽ kết thúc cuộc gọi thoại và thực hiện cuộc gọi video đến người nhận.

Quay số nhanh

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Quay số nhanh**.

Quay số nhanh cho phép bạn thực hiện cuộc gọi bằng cách bấm và giữ một phím số ở màn hình chủ.

Để kích hoạt chức năng quay số nhanh, chọn **Bật**.

Để gán một phím số cho một số điện thoại, chọn  > **Cài đặt** > **Gọi nhanh**. Di chuyển đến phím số (2 - 9) trên màn hình, và chọn **Lựa chọn** > **Gán**. Chọn số điện thoại bạn muốn từ danh sách liên lạc.

Để xóa số điện thoại được gán cho một phím số, di chuyển đến phím quay số nhanh, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**.

Để sửa đổi số điện thoại được gán cho một phím số, di chuyển đến phím quay số nhanh, và chọn **Lựa chọn** > **Thay đổi**.

Thư thoại

Chọn  > **Cài đặt** > **H.thư c.gọi**.

Khi mở ứng dụng Thư thoại lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu nhập số hộp thư thoại.

Để gọi tới hộp thư thoại, di chuyển đến Hộp thư thoại, và chọn **Lựa chọn** > **Gọi hộp thư thoại**.

Để gọi tới hộp thư ở màn hình chủ, bấm và giữ **1**; hoặc bấm **1** và sau đó bấm phím gọi. Chọn hộp thư bạn muốn gọi.

Để đổi số hộp thư, chọn hộp thư và chọn **Lựa chọn > Đổi số**.

Quay số bằng khẩu lệnh

Thực hiện cuộc gọi điện thoại bằng cách đọc tên được lưu trong danh sách liên lạc.



Lưu ý: Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế quý khách không nên chỉ dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

1. Trong màn hình chủ, hãy bấm và giữ phím chọn phải. Một âm ngắn sẽ phát, và thông báo **Hãy đàm thoại** sẽ hiển thị.
2. Đọc tên của số liên lạc bạn muốn quay số. Nếu nhận dạng giọng nói thành công, danh sách kết quả được đề xuất sẽ hiển thị. Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh của kết quả đầu tiên trong danh sách. Nếu lệnh thoại không đúng, di chuyển đến một mục khác.

Gọi điện hội nghị

1. Để gọi điện hội nghị, nhập số điện thoại của một thành viên tham gia, và bấm phím đàm thoại.
2. Khi thành viên đó trả lời, chọn **Lựa chọn > Cuộc gọi mới**.
3. Khi bạn đã gọi đến tất cả các thành viên, chọn **Lựa chọn > Hội nghị** để hợp nhất các cuộc gọi thành một cuộc gọi hội nghị.

Để tắt micrô của điện thoại trong khi gọi, chọn **Lựa chọn > Tắt tiếng**.

Để loại bỏ một thành viên khỏi cuộc gọi hội nghị, di chuyển đến thành viên đó, và chọn **Lựa chọn > Hội nghị > Loại thành viên**.

Để thảo luận riêng với một thành viên trong cuộc gọi hội nghị, di chuyển đến thành viên đó, và chọn **Lựa chọn > Hội nghị > Riêng**.

Trả lời cuộc gọi

Để trả lời một cuộc gọi, bấm phím đàm thoại.

Để từ chối cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để tắt nhạc chuông mà không trả lời cuộc gọi, chọn **Im lặng**.

Khi bạn đang trong một cuộc gọi và chức năng chờ cuộc gọi (dịch vụ mạng) được bật, bấm phím gọi để trả lời một cuộc gọi mới. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ. Để kết thúc cuộc gọi hiện thời, bấm phím kết thúc.

Nhập ký cuộc gọi và dữ liệu

Chọn  > **Nhập ký**.

Để xem các cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi gần đây, chọn **Cuộc gọi gần đây**.



Mẹo: Để xem các số đã gọi đi khi ở màn hình chủ, bấm phím gọi.

Để xem thời lượng của cuộc gọi đến và đi từ điện thoại, chọn **Thời lượng gọi**.

Để xem khối lượng dữ liệu được chuyển khi đang trong các kết nối dữ liệu gói, chọn **Dữ liệu gói**.

Cuộc gọi video

Gọi điện video



Cảnh báo: Không để thiết bị gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Để thực hiện một cuộc gọi video, hãy nhập số điện thoại hoặc chọn người nhận cuộc gọi từ danh sách liên lạc và chọn **Lựa chọn > Gọi > Cuộc gọi video**. Khi cuộc gọi video bắt đầu, camera điện thoại sẽ được kích hoạt. Nếu đang sử dụng camera, việc gửi video sẽ bị vô hiệu. Nếu người nhận cuộc gọi không muốn gửi video lại cho bạn, một hình tĩnh sẽ hiển thị thay cho video. Để xác định hình tĩnh được gửi từ điện thoại của bạn thay cho video, chọn **🏠 > Cài đặt > Cài đặt và chọn Điện thoại > Cuộc gọi > Hình trong cuộc gọi video**.

Để cho phép gửi âm thanh, video, hoặc video và âm thanh, chọn **Lựa chọn > Tắt > Đang gửi âm thanh, Đang gửi video, hoặc Đ.gửi audio & video**.

Để điều chỉnh âm lượng cuộc gọi video hiện thời, hãy sử dụng các phím âm lượng.

Để sử dụng loa, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt loa**. Để tắt loa và sử dụng tai nghe, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt điện thoại**.

Để đổi vị trí của hình ảnh, chọn **Lựa chọn > Hoán đổi hình ảnh**.

Để chỉnh tỷ lệ hình ảnh trên màn hình, chọn **Lựa chọn > Phóng** và di chuyển lên hoặc xuống.

Để kết thúc cuộc gọi video và gọi cuộc gọi thoại mới đến cùng người nhận, chọn **Lựa chọn > Chuyển sang c.gọi thoại**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video

Khi có cuộc gọi video, biểu tượng  sẽ hiển thị.

1. Để trả lời cuộc gọi video, bấm phím gọi.
2. Để bắt đầu gửi hình ảnh video trực tiếp, chọn **Có**.

Nếu bạn không kích hoạt cuộc gọi video, bạn sẽ chỉ nghe thấy tiếng của người gọi. Một màn hình xám sẽ thay thế cho hình ảnh video. Để thay màn hình xám bằng một hình tĩnh được chụp bởi camera của điện thoại, chọn **🏠 > Cài đặt và chọn Điện thoại > Cuộc gọi > Hình trong cuộc gọi video**.

Cài đặt cuộc gọi

Cài đặt cuộc gọi

Chọn **🏠 > Cài đặt > Cài đặt và Điện thoại > Cuộc gọi**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Báo số cá nhân** — Hiển thị số điện thoại của bạn cho người bạn đang gọi.
- **Cuộc gọi chờ** — Cài điện thoại thông báo có cuộc gọi đến trong khi đang có một cuộc gọi (dịch vụ mạng).
- **Từ chối c.gọi bằng t.nhấn** — Từ chối cuộc gọi, và gửi tin nhắn văn bản đến người gọi.
- **Tin văn bản** — Viết tin nhắn văn bản chuẩn để gửi đi khi bạn từ chối một cuộc gọi.
- **Video trg CG nhận được** — Cho phép hoặc từ chối gửi video trong một cuộc gọi video từ điện thoại.

- **Hình trong cuộc gọi video** — Hiển thị hình tĩnh nếu video không được gửi trong một cuộc gọi video.
- **Tự động gọi lại** — Cài điện thoại tìm cách gọi lại tối đa 10 lần sau khi gọi không thành công. Để ngừng chức năng gọi lại tự động, bấm phím kết thúc.
- **H.thị thời lượng cuộc gọi** — Hiển thị thời lượng cuộc gọi trong khi gọi.
- **Chi tiết sau cuộc gọi** — Hiển thị thời lượng cuộc gọi sau khi gọi.
- **Quay số nhanh** — Kích hoạt chức năng quay số nhanh.
- **Phím bất kỳ** — Kích hoạt chức năng trả lời bằng cách bấm phím bất kỳ.
- **Số máy đang dùng** — Cài đặt này (dịch vụ mạng) chỉ được hiển thị khi SIM hỗ trợ hai số thuê bao, tức hai số điện thoại. Chọn số điện thoại bạn muốn sử dụng để thực hiện cuộc gọi và gửi tin nhắn văn bản. Bạn có thể trả lời cuộc gọi trên cả hai số máy bất kể đã chọn số máy nào. Nếu bạn chọn **Số máy 2** và chưa thuê bao dịch vụ mạng này, bạn sẽ không gọi được. Khi số máy 2 được chọn, **2** sẽ hiển thị khi ở màn hình chủ.
- **Đổi số máy** — Ngăn việc lựa chọn số thuê bao (dịch vụ mạng), nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Để thay đổi cài đặt này, bạn cần mã PIN2.

Chuyển hướng cuộc gọi

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt và Điện thoại** > **Chuyển cuộc gọi**.

Chuyển cuộc gọi đến hộp thư thoại hoặc đến một số liên lạc khác. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn kiểu cuộc gọi để chuyển hướng và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Khi máy bận** — Chuyển hướng cuộc gọi đến nếu đang có một cuộc gọi khác.
- **Khi không trả lời** — Chuyển hướng cuộc gọi đến sau khi điện thoại đổ chuông trong khoảng thời gian đã định. Chọn khoảng thời gian cho điện thoại đổ chuông trước khi chuyển hướng cuộc gọi.
- **Nếu không liên lạc được** — Chuyển cuộc gọi khi điện thoại tắt hoặc ngoài vùng phủ sóng.
- **Khi không sẵn sàng** — Chuyển hướng cuộc gọi nếu bạn đang có một cuộc gọi khác, không trả lời, hoặc tắt điện thoại hoặc ngoài vùng phủ sóng.

Để chuyển hướng cuộc gọi đến hộp thư thoại, hãy chọn kiểu cuộc gọi, chọn tùy chọn chuyển hướng và chọn **Lựa chọn** > **Bật** > **Đến hộp thư thoại**.

Để chuyển hướng cuộc gọi đến một số điện thoại khác, hãy chọn kiểu cuộc gọi, chọn tùy chọn chuyển hướng và chọn **Lựa chọn** > **Bật** > **Đến số khác**. Nhập số điện thoại, hoặc chọn **Tìm** để lấy số đã lưu trong Danh bạ.

Để kiểm tra trạng thái chuyển hướng hiện tại, di chuyển đến tùy chọn chuyển hướng, và chọn **Lựa chọn** > **Kiểm tra trạng thái**.

Để ngừng chuyển hướng cuộc gọi, di chuyển đến tùy chọn chuyển hướng, và chọn **Lựa chọn** > **Tắt**.

Chặn cuộc gọi

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt và Điện thoại** > **Chặn cuộc gọi**.

Bạn có thể ngăn những cuộc gọi có thể được gọi đi hoặc được nhận về bằng điện thoại (dịch vụ mạng). Để thay đổi các cài đặt này, bạn cần mật mã chặn cuộc gọi do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp. Chức năng chặn cuộc gọi các tác dụng đối với tất cả các kiểu cuộc gọi.

Không thể cùng một lúc sử dụng chức năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Khi các cuộc gọi bị chặn, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến các số điện thoại khẩn cấp chính thức nhất định.

Để chặn cuộc gọi, hãy chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cuộc gọi đi** — Ngăn chặn thực hiện các cuộc gọi thoại với điện thoại của bạn.
- **Cuộc gọi đến** — Chặn cuộc gọi đến.
- **Cuộc gọi quốc tế** — Chặn cuộc gọi quốc tế hoặc chuyển vùng.
- **Cuộc gọi đến khi chuyển vùng** — Chặn các cuộc gọi đến khi bạn đang ở nước ngoài.
- **Cuộc gọi quốc tế ngoại trừ các c.gọi trong nước** — Chặn các cuộc gọi ra nước ngoài hoặc vùng khác, nhưng cho phép gọi về nước của bạn.

Để kiểm tra trạng thái chặn cuộc gọi thoại, chọn tùy chọn chặn, và chọn **Lựa chọn > Kiểm tra trạng thái**.

Để hủy kích hoạt tất cả chặn cuộc gọi thoại, hãy chọn tùy chọn chặn cuộc gọi và chọn **Lựa chọn > Tắt tất cả số chặn**.

Cài đặt mạng

Chọn  > **Cài đặt > Cài đặt và Điện thoại > Mạng**.

Để chọn chế độ mạng, chọn **Chế độ mạng** và **Chế độ song song, UMTS**, hoặc **GSM**. Ở chế độ kép, điện thoại sẽ tự động chuyển giữa hai mạng.



Mẹo: Việc chọn **UMTS** cho phép chuyển dữ liệu nhanh hơn, nhưng có thể làm hao pin và giảm tuổi thọ của pin. Ở những khu vực gần cả hai mạng GSM và UMTS, việc chọn **Chế độ song song** có thể gây ra việc nhảy liên tục giữa hai mạng, hiện tượng này cũng làm hao pin.

Để chọn nhà điều hành, chọn **Chọn nhà điều hành** và chọn **Thủ công** để chọn từ các mạng khả dụng, hoặc **Tự động** để cài điện thoại tự động chọn mạng.

Để cài điện thoại chỉ báo khi điện thoại được dùng trong mạng MCN, chọn **Hiện thị thông tin mạng > Bật**.

Chia sẻ video

Yêu cầu chia sẻ hình ảnh

Chức năng chia sẻ video yêu cầu phải có kết nối UMTS. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về dịch vụ, tính khả dụng của mạng UMTS, và cước phí liên quan đến việc sử dụng dịch vụ này.

Để sử dụng chức năng chia sẻ video, bạn phải thực hiện theo các bước sau:

- Bảo đảm điện thoại đã được thiết lập các kết nối một chiều.
- Bảo đảm bạn có một kết nối UMTS đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS. Nếu bạn di chuyển ra ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS trong một phiên chia sẻ video, phiên chia sẻ này sẽ dừng lại, nhưng cuộc gọi thoại sẽ tiếp tục.
- Bảo đảm cả người gửi và người nhận đã đăng ký mạng UTM. Nếu bạn mời một người tham gia phiên chia sẻ video nhưng điện thoại của người nhận nằm ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS, chưa cài đặt chia sẻ video, hoặc

chưa thiết lập kết nối cá nhân, người nhận đó sẽ không nhận được lời mời. Bạn sẽ nhận được một thông báo cho biết người nhận không thể nhận lời mời.

Chia sẻ video trực tiếp hoặc video clip

Trong cuộc gọi thoại hoạt động, chọn **Lựa chọn > Dừng chung video**.

1. Để chia sẻ video trực tiếp trong khi gọi, chọn **Video trực tiếp**.

Để chia sẻ một video clip, hãy chọn **Video clip** và chọn clip bạn muốn chia sẻ.

Bạn cần phải chuyển đoạn video clip sang định dạng thích hợp để có thể chia sẻ được. Nếu điện thoại thông báo rằng video clip phải được chuyển đổi, chọn **OK**. Điện thoại phải có trình biên tập video để thực hiện việc chuyển đổi.

2. Nếu người nhận có nhiều địa chỉ SIP hoặc nhiều số điện thoại bao gồm mã quốc gia được lưu trong danh sách liên lạc, hãy chọn địa chỉ hoặc số điện thoại bạn muốn. Nếu địa chỉ SIP hoặc số điện thoại của người nhận không khả dụng, hãy nhập địa chỉ hoặc số điện thoại của người nhận bao gồm cả mã quốc gia vào, và chọn **OK** để gửi thư mời. Điện thoại sẽ gửi thư mời đến địa chỉ SIP.

Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời.

Các tùy chọn trong khi chia sẻ

 Chỉnh tỷ lệ video (chỉ khả dụng với người gửi).

 Điều chỉnh độ sáng (chỉ khả dụng với người gửi).

 hoặc  Tắt hoặc bật micrô.

 hoặc  Bật hoặc tắt loa.

 hoặc  Tạm dừng hoặc tiếp tục chia sẻ video.

 Chuyển sang chế độ vừa màn hình (chỉ khả dụng với người nhận).

3. Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Để lưu video trực tiếp bạn đã chia sẻ, chọn **Có** khi được nhắc. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn về vị trí của video đã lưu.

Nếu bạn truy cập các ứng dụng khác trong khi đang chia sẻ video clip, việc chia sẻ sẽ bị tạm ngừng. Để trở lại giao diện chia sẻ video, và để tiếp tục chia sẻ, ở màn hình chủ, chọn **Lựa chọn > Tiếp tục**.

Nhạc



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để thiết bị gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Bạn cũng có thể nghe nhạc khi cấu hình không trực tuyến được kích hoạt. [Xem phần “Cấu hình không trực tuyến” trên trang 13.](#)

Máy nghe nhạc

Phát một bài hát

Chọn  > **Ứng dụng** > **Nghe nhạc.**

Để thêm tất cả các bài hát vào thư viện nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Làm mới thư viện.**

Để phát một bài hát, hãy chọn danh mục bạn muốn, và chọn bài hát.

Để tạm ngừng phát, bấm phím di chuyển; để tiếp tục, bấm lại vào phím di chuyển. Để ngừng phát, di chuyển xuống.

Để tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại, bấm và giữ phím di chuyển sang phải hoặc sang trái.

Để chuyển sang mục kế tiếp, hãy di chuyển sang phải. Để trở về đầu của mục, di chuyển sang trái. Để chuyển sang mục trước đó, bấm lại vào phím di chuyển trái trong khoảng 2 giây sau khi phát bài hát hoặc podcast.

Để sửa đổi âm của nhạc đang phát, chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh tần số.**

Để chỉnh sửa cân bằng và hình ảnh âm thanh nổi, hoặc tăng âm trầm, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt âm thanh.**

Để xem hình ảnh mô phỏng trong khi phát nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Hiển thị hiệu ứng.**

Để trở về màn hình chủ và vẫn giữ máy nghe nhạc chạy ẩn, hãy bấm nhanh phím kết thúc.



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách.

Nói và Phát

Với Nói và Phát, bạn có thể bắt đầu phát nhạc bạn muốn, ví dụ bằng cách đọc tên nghệ sĩ.

Để khởi động ứng dụng Nói và Phát, chọn  > **Ứng dụng** > **T.kiểm nhạc.** Khi âm phát, hãy đọc tên nghệ sĩ, tên nghệ sĩ cùng với tên bài hát, tên album, hoặc tên danh sách nhạc. Giữ điện thoại cách miệng khoảng 20 cm (8 inch), và đọc bình thường. Không để tay che micrô của điện thoại.

Khi sử dụng Nói và Phát lần đầu tiên, và sau khi bạn đã tải các bài hát mới về điện thoại, để cập nhật lệnh thoại, chọn **Lựa chọn** > **Làm mới.**

Các lệnh thoại được dựa trên metadata (tên nghệ sĩ và tên bài hát) của bài hát trong điện thoại. Ứng dụng Nói và Phát hỗ trợ hai ngôn ngữ nói: Tiếng Anh và ngôn ngữ bạn đã chọn làm ngôn ngữ điện thoại. Ngôn ngữ viết của metadata của bài hát phải là tiếng Anh hoặc ngôn ngữ điện thoại do bạn chọn.



Mẹo: Để cải thiện độ chính xác trong tìm kiếm, hãy sử dụng lệnh thoại dùng cho quay số. Trình quay số sẽ điều chỉnh cho phù hợp với giọng nói của bạn và sử dụng nó để tìm kiếm nhạc.

Chuyển nhạc từ máy PC

1. Đảm bảo thẻ nhớ tương thích đã được lắp vào điện thoại.
2. Kết nối điện thoại với máy PC bằng cách sử dụng kết nối Bluetooth hoặc cáp dữ liệu USB tương thích.
3. Nếu sử dụng cáp dữ liệu USB, hãy chọn **Chuyển dữ liệu** làm chế độ kết nối.

Nếu bạn chọn **Chuyển dữ liệu** làm chế độ kết nối, bạn có thể sử dụng Windows Media Player để đồng bộ nhạc giữa điện thoại và máy PC.

Radio FM

Nghe radio

Chọn  > **Ứng dụng** > **Radio**.

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten khác với ăng-ten của các thiết bị vô tuyến. Cần phải gắn tai nghe hoặc phụ kiện tương thích với thiết bị để đài FM hoạt động bình thường.



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải.

Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để thiết bị gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Chất lượng phát sóng radio phụ thuộc mức độ phủ sóng của đài phát thanh ở từng khu vực cụ thể.

Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến trong khi đang nghe radio. Radio sẽ tắt tiếng khi có cuộc gọi.

Để dò tìm kênh, chọn  hoặc .

Nếu bạn đã lưu các kênh radio trong điện thoại, để đến kênh đã lưu kế tiếp hoặc trước đó, chọn  hoặc .

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Bật loa** — Nghe radio bằng loa.
- **Dò thủ công** — Thay đổi tần số theo cách thủ công.
- **Danh mục đài** — Xem các kênh hiện có dựa trên vị trí (dịch vụ mạng).
- **Lưu đài** — Lưu kênh bạn hiện dò được vào danh sách kênh.
- **Đài** — Mở danh sách các kênh đã lưu.
- **Phát ở hình nền** — Trở về màn hình chủ trong khi đang phát đài FM chạy ẩn.

Định vị

Giới thiệu về GPS

Có thể bật hoặc tắt các phương pháp định vị khác nhau trong cài đặt định vị.

GPS có Hỗ Trợ (A-GPS)

Điện thoại của bạn còn có cả chức năng GPS có hỗ trợ (A-GPS).

A-GPS là một dịch vụ mạng.

Khi bạn kích hoạt A-GPS, điện thoại sẽ nhận các thông tin về tình hữu ích từ một server dữ liệu hỗ trợ qua mạng di động. Với sự trợ giúp của dữ liệu có hỗ trợ, điện thoại của bạn có thể có được thông tin vị trí GPS nhanh hơn.

Điện thoại của bạn được cấu hình sẵn để sử dụng dịch vụ A-GPS của Nokia, nếu không có thông số cài đặt A-GPS cho một nhà cung cấp dịch vụ cụ thể nào. Dữ liệu hỗ trợ chỉ được tải về từ server dịch vụ A-GPS của Nokia khi cần.

Để tắt dịch vụ A-GPS, chọn  > **Ứng dụng** > **Dữ liệu GPS** và chọn **Lựa chọn** > **Thiết lập định vị** > **Cách định vị** > **GPS hỗ trợ** > **Tắt**.

Bạn phải xác định một điểm truy cập internet trong điện thoại để tải về dữ liệu hỗ trợ từ dịch vụ A-GPS của Nokia qua một kết nối dữ liệu gói. Điểm truy cập cho A-GPS có thể được xác định trong cài đặt định vị. Chỉ có thể sử dụng một điểm truy cập internet dữ liệu gói. Điện thoại sẽ yêu cầu bạn chọn điểm truy cập internet khi GPS được sử dụng lần đầu tiên.

Bản đồ

Chọn  > **Bản đồ**.

Giới thiệu về Bản đồ

Với Bản đồ, bạn có thể xem vị trí hiện thời của mình trên bản đồ, trình duyệt bản đồ của các thành phố và quốc gia khác nhau, tìm kiếm các địa điểm, lập tuyến đường giữa các vị trí, lưu các vị trí, và gửi chúng đến các thiết bị tương thích. Bạn cũng có thể mua các cấp phép cho thông tin giao thông và các dịch vụ điều hướng, nếu khả dụng cho quốc gia và khu vực của bạn.

Khi sử dụng ứng dụng Bản Đồ lần đầu tiên, bạn có thể cần chọn một điểm truy cập internet để tải bản đồ về.

Nếu bạn trình duyệt tới một vùng không có trong các bản đồ đã được tải về điện thoại, một bản đồ cho vùng này sẽ tự động được tải về từ internet. Một số bản đồ có thể có sẵn trên điện thoại hoặc thẻ nhớ. Bạn cũng có thể sử dụng phần mềm Nokia Map Loader cho máy PC để tải bản đồ về từ internet. Để cài đặt Nokia Map Loader vào một máy tính PC tương thích, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com/maps.



Mẹo: Để tránh chi phí chuyển dữ liệu, bạn cũng có thể sử dụng Bản đồ mà không cần kết nối internet, và duyệt bản đồ được lưu trong điện thoại hoặc thẻ nhớ.



Lưu ý: Việc tải bản đồ xuống từ mạng di động có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Hầu hết các bản đồ kỹ thuật số đều không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó. Không nên chỉ dựa hoàn toàn vào bản đồ quý khách đã tải xuống để sử dụng trong thiết bị này.

Thông tin giao thông, thông tin hướng dẫn và các dịch vụ liên quan được tạo ra bởi các bên thứ ba không có mối quan hệ gì với Nokia. Thông tin này có thể không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó và không phải ở đâu cũng có. Không nên chỉ dựa vào những thông tin và dịch vụ liên quan nêu trên.

Để xem hướng dẫn về cách sử dụng các tính năng khác nhau của ứng dụng Bản đồ, hãy chọn  > **Ứng dụng** > **Trợ giúp** > **Trợ giúp** and **Bản đồ**, hoặc khi sử dụng Bản đồ, hãy chọn **Lựa chọn** > **Hỗ trợ** > **Trợ giúp**.

Di chuyển trên bản đồ

Khi kết nối GPS được kích hoạt,  cho biết vị trí hiện thời của bạn trên bản đồ.

Để phóng to đến vị trí hiện thời hoặc vị trí đã biết gần đây nhất của bạn, chọn **Tùy chọn** > **Vị trí của tôi**.

Để di chuyển trên bản đồ, hãy di chuyển lên, xuống, sang trái, hoặc sang phải bằng phím di chuyển. Bản đồ sẽ được hướng về phía bắc theo mặc định.

Khi có một kết nối GPS được kích hoạt và trình duyệt bản đồ trên màn hình, một bản đồ mới sẽ tự động được tải về nếu bạn di chuyển đến khu vực không có trong những bản đồ đã được tải về. Các bản đồ sẽ tự động được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc trên một thẻ nhớ tương thích, nếu có.

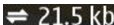
Để thay đổi loại bản đồ, chọn **Tùy chọn** > **Chế độ bản đồ**.

Các chỉ báo hiển thị

Chỉ báo GPS  hiển thị tính khả dụng của các tín hiệu vệ tinh. Một thanh có nghĩa là có một vệ tinh. Khi điện

thoại tìm cách tìm tín hiệu vệ tinh, thanh sẽ có màu vàng. Khi điện thoại nhận đủ dữ liệu từ các vệ tinh để GPS tính toán vị trí của bạn, thanh này sẽ chuyển sang màu xanh lá cây. Thanh có màu càng xanh thì kết quả tính vị trí càng đáng tin cậy.

Ban đầu, điện thoại phải nhận được tín hiệu từ ít nhất bốn vệ tinh để tính vị trí của bạn. Sau lần tính đầu tiên, chỉ cần tín hiệu từ ba vệ tinh là đủ để tính tọa độ.

Chỉ báo chuyển dữ liệu  **21.5 kb** hiển thị kết nối internet được sử dụng, và lượng dữ liệu được chuyển kể từ khi ứng dụng bắt đầu.

Các mốc

Với Cột mốc, bạn có thể lưu thông tin của những vị trí nhất định trong điện thoại. Bạn có thể sắp xếp các vị trí đã lưu vào các danh mục khác nhau, như là kinh doanh, và thêm thông tin khác, như là địa chỉ, vào các vị trí này. Bạn có thể sử dụng các mốc đã lưu trong các ứng dụng tương thích, chẳng hạn như dữ liệu GPS.

Chọn  > **Ứng dụng** > **Cột mốc**.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cột mốc mới** — Tạo một mốc mới. Để thực hiện một yêu cầu vị trí cho vị trí hiện thời của bạn, chọn **Vị trí hiện tại**. Để chọn vị trí trên bản đồ, hãy chọn **Chọn từ bản đồ**.
- **Chỉnh sửa** — Chỉnh sửa và thêm thông tin vào một mốc đã lưu (ví dụ, địa chỉ đường phố).
- **Thêm vào loại** — Thêm mốc vào một danh mục trong Cột mốc. Chọn từng danh mục mà bạn muốn thêm mốc này vào.

- **Gửi** — Gửi một hoặc nhiều mốc đến một thiết bị tương thích. Các mốc đã nhận sẽ được lưu vào thư mục Hộp thư đến trong Nhấn tin.

Bạn có thể sắp xếp mốc theo các danh mục cài sẵn, và tạo các danh mục mới. Để chỉnh sửa và tạo các danh mục mốc mới, hãy mở tab danh mục, và chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa loại**.

Dữ liệu GPS

Hướng dẫn định tuyến

Chọn  > **Ứng dụng** > **Dữ liệu GPS** và **Điều hướng**.

Hãy khởi động hướng dẫn định tuyến ngoài trời. Nếu khởi động trong nhà, bộ nhận GPS có thể không nhận được thông tin cần thiết từ các vệ tinh.

Hướng dẫn định tuyến sử dụng một la bàn xoay trên màn hình điện thoại. Quả bóng tròn màu đỏ cho biết hướng đến đích, và khoảng cách tương đối đến đó sẽ được hiển thị bên trong vòng tròn của la bàn.

Hướng dẫn định tuyến được thiết kế để hiển thị tuyến đường thẳng và khoảng cách ngắn nhất đến đích, được đo theo đường thẳng. Bất cứ chướng ngại vật nào trên đường đi, như là tòa nhà hoặc các chướng ngại vật tự nhiên, sẽ không được tính đến. Sự khác biệt về độ cao không được xem xét đến khi tính khoảng cách. Hướng dẫn định tuyến sẽ chỉ được kích hoạt khi bạn di chuyển.

Để xóa đích đã được cài cho chuyến đi, chọn **Dừng điều hướng**.

Đồng hồ đo quãng đường

Chọn  > **Ứng dụng** > **Dữ liệu GPS** và **Khoảng cách**.

Để bật hoặc tắt chức năng tính khoảng cách chuyển đi, chọn **Lựa chọn** > **Bắt đầu** hoặc **Dừng**. Các giá trị tính được sẽ vẫn tiếp tục hiển thị trên màn hình. Sử dụng tính năng này ngoài trời để nhận tín hiệu GPS tốt hơn.

Để cài thời gian chuyển đi, khoảng cách chuyển đi, tốc độ trung bình và tốc độ tối đa về không, và để bắt đầu phép tính mới, chọn **Lựa chọn** > **Đặt lại**. Để cài đồng hồ đo quãng đường và tổng thời gian về không, chọn **Khởi động lại**.

Viết văn bản

Kiểu nhập văn bản truyền thống

Để sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống cho tất cả các trình biên soạn, ở chế độ chờ, chọn **Công cụ > Cài đặt > Bình thường > Cài đặt riêng**. Ở đây, bạn có thể cài Ngôn ngữ viết là tiếng Việt và Văn bản tiên đoán là Tắt. Kiểu nhập văn bản truyền thống được chỉ báo bằng biểu tượng

 **Aãã** ở góc bên phải của màn hình. Với kiểu nhập này, các ký tự và dấu trọng âm được sắp xếp như dưới đây (xem Hình 1.1):

- Các ký tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 – 9.
- Dấu tiếng Việt được bố trí trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, và nặng.

1	2 aããbc	3 dđeëf
4 ghi	5 jkl	6 mnoöø
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / \ ^ ˇ ~ ˆ	0	#

Hình 1.1

Lưu ý: Các ký tự tiếng Việt và dấu không được in trên bàn phím điện thoại thật.

Ví dụ để viết tiếng Việt, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Bấm phím **8** 4 lần để nhập chữ V
- Bấm phím **4** 3 lần để nhập chữ i
- Bấm phím **3** 4 lần để nhập chữ ê
- Bấm phím * 5 lần để nhập dấu nặng (.)
- Bấm phím **8** một lần để nhập chữ t

Lưu ý:

- Các dấu tiếng Việt phải được nhập ngay sau một nguyên âm.
- Để xóa một nguyên âm có dấu, bạn cần xóa dấu trước, sau đó xóa nguyên âm.
- Để sửa dấu viết sai, di chuyển con trỏ sang bên phải nguyên âm và bấm * để thay đổi.
- Bạn có thể bấm và giữ * trong 2 giây để mở menu để chọn các ký tự đặc biệt giống như các ngôn ngữ khác.
- Bạn có thể viết tiếng Việt khi ngôn ngữ được cài là tiếng Anh.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Để sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán, ở chế độ chờ, chọn **Công cụ > Cài đặt > Bình thường > Cài đặt riêng**. Ở đây, bạn có thể cài Ngôn ngữ viết là tiếng Việt và Văn bản tiên đoán là Bật. Kiểu nhập văn bản tiên đoán được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aãã** ở góc bên trái của màn hình. Với kiểu nhập này, các ký tự và dấu trọng âm được sắp xếp như dưới đây (xem Hình 2.1):

1	2 aããbc	3 dđeëf
4 ghi	5 jkl	6 mnoöø
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

Hình 2.1

- Các ký tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Dấu tiếng Việt được bố trí trên các phím số từ 2 đến 9 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, và nặng.

Lưu ý: Các ký tự tiếng Việt và dấu không được in trên bàn phím điện thoại thật.

Với sự hỗ trợ của kiểu nhập văn bản tiên đoán, bạn chỉ cần bấm mỗi phím một lần để nhập ký tự bạn muốn. Điện thoại sẽ đoán từ dựa vào kết hợp các phím đã bấm. Ví dụ, để viết tiếng Việt, bấm các phím **8, 4, 3, 6, 8** liên tiếp, mỗi phím một lần.

Lưu ý:

- Các dấu tiếng Việt phải được nhập ngay sau một nguyên âm.
- Trong các lần bấm phím đầu tiên, bạn có thể nhìn thấy những ký tự không giống như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được đúng từ sau khi tất cả các phím yêu cầu đã được bấm.
- Sau khi tất cả các phím yêu cầu đã được bấm nhưng bạn vẫn không có được từ bạn muốn, bấm ***** để hiển thị những từ khác khớp với kết hợp các phím bạn đã bấm.
- Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó, từ bạn định viết không có trong từ điển. Bạn có thể thêm từ mới vào từ điển bằng cách chọn **Chính tả** và sau đó nhập từ sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống.
- Bạn có thể tắt Văn bản tiên đoán tạm thời bằng cách bấm **#** liên tục cho tới khi chỉ báo kiểu nhập văn bản tiên đoán hiển thị phía trên cùng màn hình.

Thay đổi ngôn ngữ viết

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ viết khi viết văn bản. Ví dụ, nếu bạn bấm phím **6** nhiều lần để chọn một ký tự cụ thể, việc thay đổi ngôn ngữ viết sẽ cho phép bạn sử dụng các ký tự theo một thứ tự khác.

Nếu bạn đang viết văn bản sử dụng bảng chữ cái không phải là chữ Latinh cho các địa chỉ e-mail hoặc web chẳng hạn, bạn cần phải thay đổi ngôn ngữ viết. Để thay đổi ngôn ngữ viết, chọn **Lựa chọn** > **Ngôn ngữ soạn thảo**, và chọn một ngôn ngữ viết sử dụng các chữ cái Latinh.

Sao chép và xóa văn bản

1. Để chọn các chữ cái và các từ, bấm và giữ **#**, và cùng lúc di chuyển sang trái hoặc sang phải. Để chọn các dòng văn bản, bấm và giữ **#**, và cùng lúc di chuyển lên hoặc xuống.
2. Để sao chép văn bản, hãy bấm và giữ phím **#**, đồng thời chọn **Sao chép**.
Để xóa văn bản đã chọn, hãy bấm phím xóa **C**.
3. Để dán văn bản, hãy di chuyển đến vị trí bạn muốn, bấm và giữ phím **#**, đồng thời chọn **Dán**.

Nhắn tin

Chọn  > **Nhắn tin.**

Trong menu Nhắn tin (dịch vụ mạng), bạn có thể gửi và nhận tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, tin nhắn âm thanh, và e-mail. Bạn cũng có thể nhận các tin nhắn dịch vụ web, tin nhắn quảng bá, và các tin nhắn đặc biệt có chứa dữ liệu, và gửi các lệnh dịch vụ.

Loại tin nhắn khả dụng có thể khác nhau. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Trước khi gửi hoặc nhận tin nhắn, bạn cần thực hiện như sau:

- Lắp thẻ SIM vào điện thoại và ở trong vùng phủ sóng của một mạng điện thoại di động.
- Xác nhận rằng mạng hỗ trợ các tính năng nhắn tin bạn muốn dùng và rằng các tính năng này đã được kích hoạt trên thẻ SIM.
- Xác định cài đặt điểm truy cập internet trong điện thoại.
- Xác định thông số cài đặt tài khoản e-mail trên điện thoại.
- Xác định thông số cài đặt tin nhắn văn bản trên điện thoại.
- Xác định thông số cài đặt tin nhắn đa phương tiện trên điện thoại.

Điện thoại có thể nhận dạng thẻ SIM của nhà cung cấp và có thể tự động định cấu hình một vài cài đặt của tin nhắn. Nếu không, bạn có thể phải xác định các thông số cài đặt theo cách thủ công; hoặc liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để cấu hình các cài đặt này.

Hình thức của tin nhắn hình ảnh có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị nhận tin nhắn.

Chỉ những thiết bị có các chức năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị nhận tin nhắn.

Soạn và gửi tin nhắn

Chọn  > **Nhắn tin.**



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có ác ý hay các thành phần khác có thể gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

Trước khi bạn có thể soạn tin nhắn đa phương tiện hoặc viết e-mail, bạn phải có thông số cài đặt kết nối phù hợp.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích cỡ hình để có thể gửi qua MMS.

Kiểm tra giới hạn kích cỡ của các tin nhắn e-mail với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn tìm cách gửi một tin nhắn e-mail vượt quá giới hạn kích cỡ của server e-mail, tin nhắn này sẽ được giữ lại trong thư mục Hộp thư đi, và thỉnh thoảng điện thoại sẽ tìm cách gửi lại tin nhắn. Việc gửi e-mail yêu cầu phải có kết nối dữ liệu, và việc liên tục tìm cách gửi lại e-mail có thể làm tăng chi phí chuyển dữ liệu. Trong thư mục Hộp thư đi, bạn có thể xóa tin nhắn này hoặc chuyển nó vào thư mục Nháp.

1. Chọn **Tin nhắn mới** > **Tin nhắn** để gửi một tin nhắn văn bản hoặc đa phương tiện (MMS), **Tin nhắn âm thanh** để gửi một tin nhắn đa phương tiện có bao gồm một đoạn âm thanh, hoặc **E-mail** để gửi một tin nhắn e-mail.

2. Trong trường Đến, bấm phím di chuyển để chọn người hoặc nhóm người nhận trong danh bạ, hoặc nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail của người nhận vào. Để thêm dấu chấm phẩy (;) phân cách người nhận, bấm *. Bạn cũng có thể sao chép và dán số điện thoại hoặc địa chỉ trong clipboard.
3. Trong trường chủ đề, nhập chủ đề của e-mail. Để thay đổi các trường hiển thị, chọn **Lựa chọn > Trường tiêu đề tin nhắn**.
4. Trong trường tin nhắn, viết tin nhắn. Để chèn một mẫu hoặc ghi chú, chọn **Lựa chọn > Chèn nội dung > Chèn văn bản > Khuôn mẫu** hoặc **Chú ý**.
5. Để thêm một tập tin media vào một tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn > Chèn nội dung**, loại hoặc nguồn tập tin, và tập tin mong muốn. Để chèn danh thiếp, trang trình chiếu hoặc tập tin nào đó vào tin nhắn, chọn **Lựa chọn > Chèn nội dung > Chèn khác**.
6. Để chụp một hình hoặc ghi một đoạn âm thanh hoặc video clip mới cho một tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn > Chèn nội dung > Chèn hình ảnh > Mới**, **Chèn Video clip > Mới**, or **Chèn clip âm thanh > Mới**.
7. Để thêm tập tin đính kèm vào e-mail, chọn **Lựa chọn** và loại tập tin đính kèm. Các phần đính kèm chỉ báo bởi biểu tượng .
8. Để gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn > Gửi**, hoặc bấm phím gọi.



Lưu ý: Biểu tượng hoặc chữ báo tin nhắn đã gửi trên màn hình thiết bị không có nghĩa là tin nhắn này đã được nhận tại đích định gửi đến.

Điện thoại của quý khách hỗ trợ tin nhắn văn bản vượt quá giới hạn cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn sẽ được gửi thành hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có dấu trọng âm hoặc các ký hiệu khác, và các ký tự từ một số tùy chọn ngôn ngữ, sẽ chiếm nhiều chỗ hơn, và làm hạn chế số ký tự có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Bạn không thể gửi các video clip được lưu ở dạng tập tin MP4 hoặc có kích cỡ vượt quá giới hạn của mạng vô tuyến trong một tin nhắn đa phương tiện.

E-mail

Cài đặt e-mail

Với trình hướng dẫn cài đặt e-mail của Nokia, bạn có thể cài đặt tài khoản e-mail công ty của bạn, chẳng hạn như Microsoft Outlook, Mail for Exchange, hoặc Intellisync, và tài khoản e-mail internet.

Khi cài đặt e-mail công ty, bạn có thể được nhắc nhập tên server cho địa chỉ e-mail của bạn. Hãy hỏi phòng IT của công ty để biết chi tiết.

1. Để khởi động trình hướng dẫn, hãy vào màn hình chủ, di chuyển đến trình hướng dẫn cài đặt e-mail, và bấm phím di chuyển.
2. Nhập địa chỉ e-mail và mật khẩu của bạn. Nếu trình hướng dẫn không thể tự động cấu hình cài đặt e-mail, bạn cần chọn loại tài khoản e-mail và nhập các thông số cài đặt có liên quan của tài khoản.

Nếu điện thoại có chứa bất kỳ ứng dụng e-mail nào khác, những ứng dụng được cung cấp cho bạn khi khởi động trình hướng dẫn cài đặt e-mail.

Gửi e-mail

Chọn  > **Nhắn tin.**

1. Chọn hộp thư và chọn **Lựa chọn** > **Soạn email.**
2. Trong trường Đến, hãy nhập địa chỉ e-mail của người nhận. Nếu địa chỉ e-mail của người nhận có thể tìm thấy trong Danh bạ, hãy nhập tên người nhận, và chọn người nhận từ các gợi ý tên phù hợp. Nếu bạn thêm nhiều người nhận, hãy chèn ; để tách biệt các địa chỉ e-mail. Sử dụng trường Cc để gửi bản sao đến người nhận khác, hoặc trường Bcc để gửi bản sao ngầm đến người nhận. Nếu trường Bcc không hiển thị, chọn **Lựa chọn** > **Khác** > **Hiển thị Bcc.**
3. Trong trường Chủ đề, nhập chủ đề của email.
4. Nhập nội dung tin nhắn vào khu vực văn bản.
5. Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:
 - **Thêm phần đính kèm** — Thêm tập tin đính kèm vào tin nhắn.
 - **Ưu tiên** — Cài mức độ ưu tiên của tin nhắn.
 - **Gắn cờ** — Đánh dấu tin nhắn bằng cờ để theo dõi.
 - **Chèn mẫu** — Chèn văn bản từ mẫu.
 - **Thêm người nhận** — Thêm người nhận vào tin nhắn từ Danh bạ.
 - **Chỉnh sửa tùy chọn** — Cắt, sao chép, hoặc dán văn bản đã chọn.
 - **Ngôn ngữ soạn thảo:** — Chọn ngôn ngữ viết.
6. Chọn **Lựa chọn** > **Gửi.**

Thêm tập tin đính kèm

Chọn  > **Nhắn tin.**

Để soạn e-mail, hãy chọn hộp thư và chọn **Lựa chọn** > **Soạn email.**

Để thêm tập tin đính kèm vào e-mail, chọn **Lựa chọn** > **Thêm phần đính kèm.**

Để xóa tập tin đính kèm đã chọn, chọn **Lựa chọn** > **Xóa phần đính kèm.**

Đọc e-mail

Chọn  > **Nhắn tin.**



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có ác ý hay các thành phần khác có thể gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

Để đọc một e-mail đã nhận, chọn hộp thư, và chọn tin nhắn đó từ danh sách.

Để trả lời cho người gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn** > **Trả lời.** Để trả lời cho người gửi và tất cả những người nhận khác, chọn **Lựa chọn** > **Trả lời tất cả.**

Để gửi chuyển tiếp tin nhắn, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển tiếp.**

Tải về tập tin đính kèm

Chọn  > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để xem tập tin đính kèm trong một e-mail đã nhận, hãy di chuyển đến trường đính kèm, và chọn **Lựa chọn** > **Hành động.** Nếu có một tập tin đính kèm trong tin nhắn, chọn **Mở** để mở tập tin đính kèm. Nếu có nhiều tập tin đính kèm, chọn **Xem danh sách** để xem danh sách cho thấy những tập tin đính kèm nào đã hoặc chưa được tải về.

Để tải tập tin đính kèm đã chọn hoặc tất cả các tập tin đính kèm từ danh sách về điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Tải xuống** hoặc **Tải xuống tất cả**. Các tập tin đính kèm không được lưu vào điện thoại, và sẽ bị xóa khi bạn xóa tin nhắn.

Để lưu tập tin đính kèm đã chọn hoặc tất cả các tập tin đính kèm vào điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Lưu** hoặc **Lưu tất cả**.

Để mở tập tin đính kèm đã chọn, đã tải về, chọn **Lựa chọn** > **Hành động** > **Mở**.

Trả lời một yêu cầu họp

Chọn  > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Bạn chỉ có thể trả lời yêu cầu họp nếu đã kích hoạt tính năng đồng bộ hóa dữ liệu lịch.

Chọn một yêu cầu họp đã nhận, chọn **Lựa chọn**, và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chấp nhận** — Chấp nhận yêu cầu họp.
- **Từ chối** — Từ chối yêu cầu họp.
- **Chuyển tiếp** — Chuyển tiếp yêu cầu họp tới người nhận khác.
- **Xóa khỏi lịch** — Xóa cuộc họp bị hủy khỏi lịch.

Tìm tin nhắn e-mail

Chọn  > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để tìm các mục theo người nhận, chủ đề, và nội dung chính của e-mail trong hộp thư, chọn **Lựa chọn** > **Tìm kiếm**.

Để ngừng tìm kiếm, chọn **Lựa chọn** > **Ngừng tìm kiếm**.

Để bắt đầu tìm kiếm mới, chọn **Lựa chọn** > **Tìm kiếm mới**.

Xóa e-mail

Chọn  > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để xóa tin nhắn e-mail đã chọn, chọn **Lựa chọn** > **Xóa**. Tin nhắn sẽ được cho vào thư mục Các tin đã xóa, nếu có.

Để làm trống thư mục Các mục đã xóa, chọn thư mục này và chọn **Lựa chọn** > **Làm trống mục đã xóa**.

Chuyển đổi giữa các thư mục e-mail

Chọn  > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để mở thư mục e-mail khác hoặc hộp thư, chọn **Hộp thư đến** ở phía trên màn hình điện thoại. Chọn thư mục e-mail hoặc hộp thư từ danh sách.

Ngắt kết nối với hộp thư

Chọn  > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để hủy việc đồng bộ giữa điện thoại và server e-mail, và để thao tác với e-mail mà không có kết nối không dây, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển sang kô tr.tuyến**. Nếu hộp thư không có tùy chọn **Chuyển sang kô tr.tuyến**, chọn **Lựa chọn** > **Thoát để ngắt kết nối khỏi hộp thư**.

Để bắt đầu đồng bộ hóa lại, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển sang trực tuyến**.

Cài đặt chức năng trả lời vắng mặt trong văn phòng

Chọn  > **Nhắn tin**.

Để cài một trả lời vắng mặt, chọn hộp thư và tùy vào kiểu hộp thư, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Cài đặt hộp thư** > **Vắng**

mặt > **Bật** hoặc **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Đồng bộ thông minh** > **Cài đặt hộp thư** > **Văng mặt** > **Bật**.

Để nhập nội dung cho tin trả lời, chọn **Trả lời văng mặt**.

Cài đặt chung cho e-mail

Chọn  > **Nhắn tin**, chọn hộp thư, và **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Cài đặt chung** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Bố cục d.sách tin nhắn** — Chọn hiển thị một hoặc hai dòng văn bản của e-mail trong Hộp thư đến.
- **Xem trước nội dung** — Chọn có hoặc không xem trước tin nhắn khi di chuyển qua danh sách e-mail trong Hộp thư đến.
- **Chia tiêu đề** — Chọn **Bật** để có thể mở rộng hoặc thu nhỏ danh sách e-mail.
- **Thông báo tải xuống** — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị thông báo khi một tập tin đính kèm e-mail đã được tải về.
- **Màn hình chủ** — Xác định số lượng dòng e-mail được hiển thị trên vùng thông tin của màn hình chủ.

Danh bạ

Giới thiệu Danh bạ

Chọn  > **Danh bạ**.

Với Danh Bạ, bạn có thể lưu và cập nhật thông tin liên lạc, ví dụ như số điện thoại, địa chỉ nhà riêng, và địa chỉ e-mail của các số liên lạc. Bạn có thể gán kiểu chuông riêng hoặc một hình ảnh thu nhỏ cho một số liên lạc. Bạn cũng có thể tạo các nhóm liên lạc, cho phép bạn liên lạc với nhiều số liên lạc cùng lúc, và gửi thông tin liên lạc đến các thiết bị tương thích.

Bất cứ khi nào bạn thấy biểu tượng , di chuyển sang phải để truy cập vào danh sách các thao tác khả dụng. Để đóng danh sách này, hãy di chuyển sang trái.

Thao tác với các số liên lạc

Chọn  > **Danh bạ**.

Để tạo một số liên lạc, chọn **Lựa chọn** > **Liên lạc mới**, và nhập chi tiết của số liên lạc này.

Để sao chép các số liên lạc từ thẻ nhớ (nếu có), chọn **Lựa chọn** > **Tạo sao lưu** > **Thẻ nhớ sang máy**.

Để tìm số liên lạc, hãy bắt đầu nhập tên của số liên lạc vào trường tìm kiếm.

Tạo các nhóm liên lạc

Chọn  > **Danh bạ**.

1. Để tạo một nhóm liên lạc, hãy di chuyển đến từng số liên lạc bạn muốn thêm vào nhóm, và chọn **Lựa chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn**.

2. Chọn **Lựa chọn** > **Nhóm** > **Thêm vào nhóm** > **Tạo nhóm mới**, và nhập tên cho nhóm.

Nếu bạn muốn tạo cuộc gọi hội nghị đến nhóm này bằng dịch vụ hội nghị, hãy xác định các lựa chọn sau:

- **Số dịch vụ hội nghị** — Nhập số dịch vụ cuộc gọi hội nghị.
- **ID dịch vụ hội nghị** — Nhập ID cuộc gọi hội nghị.
- **PIN dịch vụ hội nghị** — Nhập mã PIN cuộc gọi hội nghị.

Để thực hiện một cuộc gọi hội nghị đến nhóm này bằng dịch vụ hội nghị, chọn nhóm, di chuyển sang phải, và chọn **D.vụ c.gọi hội nghị**.

Gán nhạc chuông cho các số liên lạc

Chọn  > **Danh bạ**.

Để gán nhạc chuông cho một số liên lạc, chọn số liên lạc, **Lựa chọn** > **Nhạc chuông**, và chọn nhạc chuông. Nhạc chuông sẽ phát khi số liên lạc này gọi cho bạn.

Để gán nhạc chuông cho một nhóm liên lạc, hãy chọn nhóm liên lạc, **Lựa chọn** > **Nhóm** > **Nhạc chuông**, và chọn nhạc chuông.

Để xóa kiểu chuông, chọn **Kiểu chuông mặc định** trong danh sách các kiểu chuông.

Bộ sưu tập

Chọn  > **Bộ sưu tập**.

Sử dụng Bộ sưu tập để truy cập vào các loại media khác nhau, chẳng hạn như hình ảnh, video, nhạc, clip âm thanh, liên kết trực tuyến và thuyết trình. Tất cả hình ảnh và video đã xem, nhạc và clip âm thanh sẽ tự động được lưu vào Bộ sưu tập. Clip âm thanh và nhạc được phát trong Máy nghe nhạc, các liên kết trực tuyến được phát trong Trung tâm video. Hình ảnh được xem và video được phát trên ứng dụng Ảnh.

Giới thiệu về Bộ Sưu Tập

Chọn  > **Bộ sưu tập** > **Hình ảnh & video** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Đã chụp** — Xem tất cả hình ảnh và video clip bạn đã chụp/quay.
- **Các tháng** — Xem hình ảnh và video clip được phân loại theo tháng chúng được chụp/quay.
- **Album** — Xem các album mặc định và những album bạn đã tạo.
- **Từ khóa mục** — Xem những thẻ bạn đã tạo cho mỗi mục.
- **Tải về** — Xem các mục và video clip được tải về từ web hoặc nhận được dưới dạng tin nhắn đa phương tiện hoặc e-mail.
- **Ch.sẻ t.tuyến** — Đăng hình ảnh hoặc video clip lên web.

Các tập tin lưu trữ trong thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng .

Để sao chép hoặc chuyển tập tin vào một vị trí bộ nhớ khác, hãy chọn một tập tin, sau đó chọn **Lựa chọn** > **Di chuyển** và sao chép, và chọn tùy chọn thích hợp.

Camera

Chụp ảnh

Để khởi động camera, bấm và giữ phím chụp ảnh. Khi bật camera, màn hình sẽ tự động xoay sang chế độ nằm ngang.

Để chụp ảnh, hãy sử dụng màn hình làm kính ngắm, và bấm phím chụp. Điện thoại sẽ lưu ảnh vào Bộ sưu tập.

Để phóng to hoặc thu nhỏ trước khi chụp ảnh, hãy sử dụng các phím âm lượng.

Thanh công cụ cung cấp cho bạn các phím tắt đến các mục và cài đặt khác nhau trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video clip. Chọn từ các tùy chọn sau:



Chuyển giữa chế độ video và hình ảnh.



Chọn cảnh.



Bật đèn video (chỉ ở chế độ video).



Chọn chế độ đèn flash (chỉ ở chế độ chụp ảnh).



Kích hoạt chụp tự động (chỉ với chụp ảnh).



Kích hoạt chế độ chụp liên tục (chỉ hình ảnh).



Chọn hiệu ứng màu.



Điều chỉnh độ cân bằng trắng.



Di chuyển đến Bộ sưu tập.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau, tùy thuộc vào chế độ chụp và giao diện đang được xem. Cài đặt này sẽ trở về các giá trị mặc định khi bạn đóng camera.

Để tùy chỉnh thanh công cụ camera, hãy chọn **Lựa chọn** > **Tùy chỉnh thanh công cụ**.

Để kích hoạt thanh công cụ khi nó bị ẩn, hãy bấm phím di chuyển.

Giữ một khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không sử dụng đèn flash khi chụp người hoặc động vật ở cự ly gần. Không che đèn flash khi đang chụp hình.

Quay video

1. Nếu camera đang ở chế độ hình ảnh, chọn chế độ video từ thanh công cụ.
2. Để bắt đầu quay, bấm phím chụp.
3. Để tạm ngừng quay vào bất cứ lúc nào, chọn **Tạm dừng**. Chọn **Tiếp tục** để lại tiếp tục quay.
4. Để ngừng quay, chọn **Dừng**. Video clip tự động được lưu vào Bộ sưu tập. Độ dài tối đa của video clip tùy thuộc vào bộ nhớ có sẵn.

Internet

Với điện thoại của mình, bạn có thể trình duyệt cả internet lẫn intranet của công ty, cũng như tải về và cài đặt các ứng dụng mới trên điện thoại. Bạn cũng có thể sử dụng điện thoại làm modem và kết nối máy PC với internet.

Trình duyệt web

Với ứng dụng trình duyệt Web, bạn có thể xem các trang web sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản (HTML) trên internet như ban đầu thiết kế. Bạn cũng có thể trình duyệt các trang web được thiết kế riêng cho các thiết bị di động, và sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản mở rộng (XHTML), hoặc ngôn ngữ đánh dấu không dây (WML).

Nếu trang web này hiển thị các ký tự không đọc được trong khi trình duyệt, bạn có thể thử chọn  > **Web** sau đó chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Trang** > **Mã hóa mặc định**, và chọn chế độ mã hóa tương ứng.

Để trình duyệt web, bạn cần có một điểm truy cập internet được cài cấu hình trên điện thoại của bạn.

Duyệt web

Chọn  > **Web**.



Phím tắt: Để khởi động trình duyệt, bấm và giữ **0** trong màn hình chủ.

Để duyệt một trang web, trong giao diện bookmark, chọn một bookmark, hoặc bắt đầu nhập một địa chỉ web (trường  tự động mở ra), và chọn **Chọn**.

Một số trang web có thể chứa các tài liệu, như là đồ họa, âm thanh đòi hỏi một lượng lớn bộ nhớ để xem. Nếu điện thoại của bạn thiếu bộ nhớ trong khi đang tải một trang web như vậy, đồ họa trên trang này sẽ không hiển thị.

Để duyệt các trang web có đồ họa bị vô hiệu hóa, để tiết kiệm bộ nhớ và tăng tốc độ tải trang web, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Trang** > **Nạp nội dung** > **Chỉ văn bản**.

Để nhập một địa chỉ web, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển đến** > **Trang web mới**.



Mẹo: Trong khi duyệt, để truy cập vào một trang web đã lưu làm bookmark trong giao diện bookmark, bấm **1**, và chọn một bookmark.

Để làm mới nội dung của trang web, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn trang web** > **Nạp lại**.

Để lưu trang web hiện thời làm bookmark, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn trang web** > **Lưu dạng bookmark**.

Để xem hình chụp của những trang bạn đã truy cập trong phiên duyệt web hiện thời, chọn **Quay về** (khả dụng nếu **Các trang đã xem** được kích hoạt trong cài đặt trình duyệt và trang web hiện thời không phải là trang web đầu tiên mà bạn truy cập).

Để cho phép hoặc ngăn không cho tự động mở nhiều cửa sổ, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn trang web** > **Khóa cửa sổ pop-up** hoặc **Cho phép c.số pop-up**.

Để xem bản đồ phím tắt, chọn **Lựa chọn** > **Phím tắt bàn phím**. Để chỉnh sửa phím tắt, chọn **Chỉnh sửa**.



Mẹo: Để thu trình duyệt về kích thước nhỏ nhất mà không thoát khỏi hệ thống hay kết nối, bấm phím kết thúc một lần. Để ngắt kết nối, bấm và giữ phím kết thúc.

Các nguồn cấp dữ liệu Web và blog

Chọn > **Web**.

Các nguồn cấp dữ liệu web là các tập tin XML trên các trang web được sử dụng để chia sẻ, ví dụ, các dòng tít tin tức mới nhất hoặc các blog. Các nguồn cấp dữ liệu web thường được tìm thấy trên các trang web, blog và wiki.

Ứng dụng trình duyệt sẽ tự động phát hiện nếu một trang web có chứa các nguồn cấp dữ liệu web.

Nếu nguồn cấp dữ liệu web khả dụng, để đăng ký với một nguồn cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn** > **Đăng ký nguồn cấp web**.

Để cập nhật nguồn cấp dữ liệu web, trong giao diện Nguồn cấp dữ liệu web, hãy chọn một nguồn cấp dữ liệu và chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn ngcấp web** > **Làm mới**.

Để xác định tự động cập nhật hoặc không cập nhật các nguồn cấp dữ liệu web, trong giao diện Nguồn cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa** > **Chỉnh sửa**. Tùy chọn này không khả dụng nếu một hoặc nhiều nguồn cấp dữ liệu được chọn.

Xóa bộ nhớ cache

Thông tin hoặc dịch vụ bạn vừa truy cập được lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại.

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc

đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, hãy xóa bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng.

Để xóa bộ nhớ cache, chọn **Lựa chọn** > **Xóa dữ liệu riêng tư** > **Cache**.

Ngưng kết nối

Để ngưng kết nối và đóng trình duyệt, chọn **Lựa chọn** > **Thoát**.

Để xóa thông tin mà server của mạng thu thập về các lần truy cập vào các trang web khác nhau của bạn, chọn **Lựa chọn** > **Xóa dữ liệu riêng tư** > **Cookie**.

Kết nối bảo mật

Nếu chỉ báo bảo vệ hiển thị trong quá trình kết nối, việc truyền dữ liệu giữa thiết bị và cổng Internet hoặc máy chủ được mã hóa.

Biểu tượng bảo mật không có nghĩa là việc truyền dữ liệu giữa công và máy chủ (server) chứa nội dung (hoặc nơi lưu nguồn nội dung yêu cầu) được an toàn. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và server chứa nội dung.

Các chứng chỉ bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng. Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.



Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể

tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được tăng lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân nó không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn được tăng lên. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, quý khách cần phải đảm bảo rằng quý khách thật sự tin người sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc về người sở hữu được liệt kê trong danh sách.

Kết nối máy tính PC với web

Bạn có thể sử dụng điện thoại để kết nối máy tính PC với web.

1. Kết nối cáp dữ liệu với đầu nối USB của điện thoại và máy PC.
2. Chọn **Kết nối PC vào Internet**. Phần mềm cần thiết tự động được cài đặt từ điện thoại vào máy PC.
3. Chấp nhận cài đặt trên máy PC. Chấp nhận cả kết nối, nếu được nhắc. Khi kết nối với web được thiết lập, trình duyệt web của máy PC mở ra.

Bạn phải có quyền quản trị đối với máy PC, và tùy chọn tự động chạy được bật trên máy PC.

Chia sẻ trực tuyến

Giới thiệu về Chia sẻ trực tuyến

Chọn  > **Ứng dụng** > **Ch.sẻ t.tuyến**.

Với Chia sẻ trực tuyến, bạn có thể đăng hình ảnh, video clip, và clip âm thanh từ điện thoại lên các dịch vụ chia sẻ trực tuyến, chẳng hạn như album và blog. Bạn cũng có thể xem và gửi nhận xét cho các bài đăng trong các dịch vụ này, đồng thời có thể tải nội dung về điện thoại Nokia tương thích.

Các loại nội dung được hỗ trợ và tính khả dụng của dịch vụ Chia sẻ trực tuyến có thể khác nhau.

Đăng ký dịch vụ

Chọn  > **Ứng dụng** > **Ch.sẻ t.tuyến**.

Để đăng ký với một dịch vụ chia sẻ trực tuyến, hãy truy cập vào trang web của nhà cung cấp dịch vụ, và kiểm tra xem điện thoại Nokia của bạn có tương thích với dịch vụ không. Tạo một tài khoản theo hướng dẫn trên trang web. Bạn sẽ nhận được một tên người dùng và mật khẩu để cài đặt tài khoản cho điện thoại.

1. Để kích hoạt dịch vụ, hãy mở ứng dụng Chia sẻ trực tuyến, chọn một dịch vụ và chọn **Lựa chọn** > **Kích hoạt**.
2. Cho phép điện thoại tạo một kết nối mạng. Nếu bạn được nhắc tạo một điểm truy cập internet, hãy chọn một điểm truy cập từ danh sách.
3. Đăng nhập vào tài khoản theo hướng dẫn trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ.

Các dịch vụ của Nokia trong dịch vụ chia sẻ trực tuyến là miễn phí. Nhà cung cấp dịch vụ có thể tính phí cho việc chuyển dữ liệu qua mạng. Để biết tính khả dụng và cước phí của các dịch vụ thuộc bên thứ ba, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc bên thứ ba có liên quan.

Tạo bài đăng

Chọn  > **Ứng dụng** > **Ch.sẻ t.tuyến**.

Để đăng các phim đa phương tiện đa phương tiện lên một dịch vụ, hãy chọn dịch vụ và chọn **Lựa chọn** > **Mục tải lên mới**. Nếu dịch vụ chia sẻ trực tuyến cung cấp các kênh để đăng các tập tin, hãy chọn kênh bạn muốn.

Để thêm hình ảnh, video clip, hoặc clip âm thanh vào bài đăng, chọn **Lựa chọn** > **Chèn**.

Để thêm tiêu đề hoặc mô tả cho bài đăng, hãy nhập trực tiếp văn bản vào các trường, nếu có.

Để thêm các thẻ vào bài đăng, chọn **Từ khóa mục**.

Để chọn đăng hoặc không đăng thông tin vị trí có trong tập tin, chọn **Vị trí**.

Để cài mức bảo mật cho một tập tin, chọn **Bảo mật**. Để cho phép mọi người xem tập tin, chọn **Công cộng**. Để hạn chế những người khác không cho xem tập tin, chọn **Riêng tư**. Bạn có thể xác định cài đặt **Mặc định** trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ.

Để gửi bài đăng lên dịch vụ, chọn **Lựa chọn** > **Tải lên**.

Trung Tâm Video Nokia



Với Trung Tâm Video Nokia (dịch vụ mạng), bạn có thể tải về hoặc xem các video clip trực tuyến từ các dịch vụ video Internet tương thích sử dụng kết nối dữ liệu gói. Bạn có thể chuyển video clip từ máy PC tương thích sang điện thoại, và xem chúng trong Trung tâm video.

Việc sử dụng các điểm truy cập dữ liệu gói để tải xuống các video có thể cần chuyển một lượng lớn dữ liệu qua mạng của

nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Điện thoại của bạn có thể đã được cài đặt sẵn một số dịch vụ.

Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp nội dung miễn phí hoặc có tính phí. Kiểm tra cước phí trong dịch vụ hoặc hỏi nhà cung cấp dịch vụ.

Xem và tải về video clip

Kết nối với dịch vụ

1. Chọn  > **Ứng dụng** > **TT video**.
2. Để kết nối với một dịch vụ để cài đặt dịch vụ video, chọn **Thư mục video** và chọn dịch vụ video bạn muốn từ catalog dịch vụ.



Mẹo: Bạn có thể truy cập vào các dịch vụ video trên tab Truyền hình & video trong menu đa phương tiện.

Xem video clip

Để trình duyệt nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt, chọn **Đường dẫn nạp video**.

Nội dung của một số dịch vụ video được chia thành các danh mục. Để trình duyệt các video clip, hãy chọn một danh mục.

Để tìm kiếm video clip trong dịch vụ này, chọn **Tìm video**. Tìm kiếm có thể không khả dụng trong mọi dịch vụ.

Một số video clip có thể được xem trực tuyến qua mạng, còn những clip khác thì trước tiên phải được tải về điện thoại. Để tải xuống một video clip, chọn **Lựa chọn** > **Tải về**. Các quá trình tải xuống vẫn chạy ẩn nếu bạn thoát khỏi ứng dụng. Các video clip đã tải về sẽ được lưu trong Video riêng.

Để xem một video clip trực tuyến hoặc một video clip đã tải về, chọn **Lựa chọn** > **Phát**. Khi phát video clip, hãy sử dụng các phím chọn và phím di chuyển để điều khiển máy phát. Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng phím âm lượng.



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tiếp tục lại việc tải về** — Tiếp tục lại việc tải về bị tạm ngừng hoặc bị lỗi.
- **Hủy việc tải về** — Hủy tải về.
- **Xem trước** — Xem trước một video clip.
- **Chi tiết nguồn tiếp tin** — Xem thông tin về một video clip.
- **Làm mới danh sách** — Làm mới danh sách video clip.
- **Mở link trong tr. duyệt** — Mở một liên kết trong trình duyệt web.

Lên lịch tải xuống

Việc cài đặt ứng dụng để tự động tải các video clip về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để lập kế hoạch tự động tải về các video clip trong một dịch vụ, chọn **Lựa chọn** > **Lên lịch tải về**. Hàng ngày trung tâm video sẽ tự động tải về các video clip mới tại thời điểm do bạn xác định.

Để hủy các chương trình tải về đã được lập biểu, hãy chọn **Tải về thủ công** làm phương pháp tải về.

Tìm kiếm

Chọn  > **Tìm kiếm**.

Tìm kiếm cho phép bạn sử dụng các dịch vụ tìm kiếm khác nhau trên internet để tìm và kết nối với, ví dụ như các dịch vụ, trang web, và hình ảnh trong vùng. Nội dung và tính khả dụng của dịch vụ có thể khác nhau.

Dịch vụ Ovi

Nokia Ovi Suite cung cấp một phương pháp tiếp cận mới, dễ sử dụng hơn với phần mềm cho máy tính PC của Nokia. Ứng dụng cho máy tính PC cung cấp cho bạn truy cập dễ dàng vào những tập tin trên máy tính của bạn, điện thoại Nokia, và Ovi, tất cả trong một cửa sổ duy nhất.

Truy cập vào Ovi

Ovi bao gồm những dịch vụ do Nokia cung cấp. Ví dụ, với Ovi, bạn có thể tạo một tài khoản e-mail, chia sẻ hình ảnh và video clip với bạn bè cũng như người thân, lên kế hoạch cho chuyến đi và xem các vị trí trên bản đồ, tải trò chơi, ứng dụng, video clip cũng như âm xuống điện thoại, và mua nhạc. Các dịch vụ khả dụng có thể khác nhau, tùy theo vùng, và không phải ngôn ngữ nào cũng được hỗ trợ.

Truy cập vào các dịch vụ — Truy cập vào www.ovi.com, và đăng ký tài khoản Nokia của riêng bạn.

Để biết thêm thông tin về cách sử dụng các dịch vụ này, hãy xem các trang hỗ trợ của mỗi dịch vụ.

Giới thiệu về Ovi Store

Trong Ovi Store, bạn có thể tải trò chơi di động, ứng dụng, video, hình ảnh, và nhạc chuông về điện thoại. Một số mục là miễn phí; một số mục khác bạn cần mua bằng thẻ tín dụng hoặc trả theo hóa đơn điện thoại. Ovi Store cung cấp cho bạn nội dung tương thích với điện thoại di động của bạn và thích hợp với sở thích và địa điểm của bạn.

Nội dung trong Ovi Store được lưu vào các danh mục sau:

- Khuyến dùng

- Trò chơi
- Cài đặt riêng
- Các ứng dụng
- Âm thanh & video

Giới thiệu về Danh bạ Ovi

Với Danh bạ Ovi, bạn có thể giữ liên lạc với những người có ý nghĩa quan trọng nhất đối với bạn. Tìm kiếm các số liên lạc, và khám phá bạn bè trên cộng đồng Ovi. Giữ liên lạc với bạn bè - trò chuyện, chia sẻ thông tin về nơi ở và sự hiện diện của bạn, đồng thời dễ dàng theo dõi được những gì bạn bè đang làm và nơi họ ở. Thậm chí bạn có thể trò chuyện với những người bạn đang sử dụng Google Talk™.

Bạn cũng có thể đồng bộ hóa danh bạ, lịch và nội dung khác giữa điện thoại Nokia và Ovi.com. Thông tin quan trọng của bạn sẽ được lưu trữ và giữ cập nhật trên cả điện thoại và web. Với Danh bạ Ovi, bạn có thể làm cho danh sách liên lạc của mình trở nên năng động và tự tin rằng danh bạ của mình được lưu trữ trên Ovi.com.

Bạn phải có một Tài Khoản Nokia để sử dụng dịch vụ này. Tạo một tài khoản trên điện thoại di động của bạn, hoặc truy cập vào www.ovi.com từ máy tính PC.

Việc sử dụng Danh bạ Ovi có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Giới thiệu về Tập Tin Ovi

Chọn  > **Ứng dụng.**

Với Tập Tin Ovi, bạn có thể sử dụng điện thoại của mình để truy cập vào các tập tin trên máy tính. Hãy cài đặt ứng dụng Tập Tin Ovi trên mỗi máy tính bạn muốn truy cập vào Tập Tin Ovi.

Bạn có thể thực hiện các thao tác sau:

- Tìm kiếm và xem hình ảnh cũng như tài liệu được lưu trên máy tính.
- Chuyển các bài hát từ máy tính vào điện thoại.
- Gửi các tập tin và thư mục từ máy tính mà không cần chuyển chúng vào điện thoại trước.
- Truy cập vào các tập tin trên máy tính ngay cả khi máy tính tắt. Chỉ cần chọn những thư mục và tập tin nào bạn muốn làm cho khả dụng, và Tập Tin Ovi sẽ tự động giữ một bản sao cập nhật được lưu trong vị trí lưu trữ trực tuyến được bảo vệ.

Cài đặt riêng

Chủ đề

Thay đổi chủ đề hiển thị



Chọn  > **Cài đặt** > **Chủ đề**.

Để thay đổi chủ đề được sử dụng trong mọi ứng dụng, chọn **Bình thường**.

Để thay đổi chủ đề được sử dụng trong menu chính, chọn **M.hình Menu**.

Để thay đổi chủ đề được sử dụng trong màn hình chủ, chọn **Chủ đề chờ**.

Để thay đổi hình nền của màn hình chủ, chọn **Hình nền**.

Để chọn một hình động làm màn hình riêng, chọn **Tiết kiệm pin**.

Để bật hoặc tắt các hiệu ứng chủ đề, chọn **Bình thường** > **Lựa chọn** > **Các hiệu ứng chủ đề**.

Tải xuống một chủ đề

Để tải xuống một chủ đề, chọn **Bình thường** hoặc **M.hình Menu** > **Tải chủ đề về**. Nhập liên kết mà bạn muốn tải xuống chủ đề từ đó. Ngay sau khi chủ đề được tải xuống, bạn có thể xem trước, kích hoạt, hoặc chỉnh sửa chủ đề đó.

Để xem trước một chủ đề, chọn **Lựa chọn** > **Xem trước**.

Để bắt đầu sử dụng chủ đề đã chọn, chọn **Lựa chọn** > **Cài**.

Cấu hình



Chọn  > **Cài đặt** > **Cấu hình**.

Bạn có thể tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo có tin nhắn, và các hiệu ứng nhạc khác nhau cho các sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau. Cấu hình hiện thời được hiển thị ở phía trên màn hình điện thoại trong màn hình chủ. Tuy nhiên, nếu cấu hình hiện thời là Bình thường, chỉ có ngày hiện tại được hiển thị.

Để tạo một cấu hình mới, chọn **Lựa chọn** > **Tạo mới**, và xác định các cài đặt.

Để tùy chỉnh một cấu hình, chọn một cấu hình và **Lựa chọn** > **Cài đặt riêng**.

Để thay đổi cấu hình, chọn một cấu hình và chọn **Lựa chọn** > **Kích hoạt**. Kiểu cấu hình Không trực tuyến ngăn không cho điện thoại bật, gửi hoặc nhận tin nhắn, hoặc sử dụng kết nối Bluetooth, GPS, hoặc đài FM một cách vô tình; và đồng thời ngắt mọi kết nối internet có thể đang hoạt động khi chọn cấu hình này. Cấu hình Không trực tuyến không ngăn cản việc thiết lập kết nối Bluetooth sau đó, hay việc khởi động lại GPS hoặc đài FM, do vậy nên tuân thủ mọi yêu cầu hiện hành về an toàn khi thiết lập và sử dụng các chức năng này.

Để kích hoạt cấu hình cho tới một thời điểm nhất định trong vòng 24 tiếng sau, di chuyển đến cấu hình này, chọn **Lựa chọn** > **Định giờ**, và cài thời gian. Khi hết thời gian, cấu hình này sẽ chuyển trở về cấu hình không được đặt giờ hoạt động trước đó. Khi cấu hình này được hẹn giờ,  được hiển thị ở màn hình chủ. Bạn không thể cài hẹn giờ cho cấu hình Không trực tuyến.

Để xóa một cấu hình mà bạn đã tạo, chọn **Lựa chọn** > **Xóa cấu hình**. Bạn không thể xóa các cấu hình định trước.

Quản lý thời gian

Lịch

Giới thiệu về Lịch

Chọn  > **Lịch**.

Với lịch, bạn có thể tạo và xem các sự kiện và cuộc hẹn được lập biểu, và chuyển giữa các giao diện lịch khác nhau.

Trong giao diện tháng, các mục nhập lịch được đánh dấu bằng một hình tam giác. Các mục nhập ngày kỷ niệm cũng được đánh dấu bằng dấu chấm than. Các mục nhập của ngày đã chọn được hiển thị dưới dạng danh sách.

Để mở các mục nhập lịch, hãy chọn một giao diện lịch và chọn một mục nhập.

Bất cứ khi nào bạn thấy biểu tượng ►, di chuyển sang phải để truy cập vào danh sách các thao tác khả dụng. Để đóng danh sách này, hãy di chuyển sang trái.

Tạo các mục lịch

Chọn  > **Lịch**.

Bạn có thể tạo các kiểu mục lịch sau:

- Mục cuộc họp nhắc nhở bạn về các sự kiện có ngày tháng và thời gian cụ thể.
- Yêu cầu họp là các lời mời bạn gửi đến những người tham dự. Trước khi bạn có thể tạo yêu cầu họp, bạn phải cài một hộp thư tương thích được cấu hình tới điện thoại.
- Các mục ghi nhớ có liên quan đến cả ngày nhưng không có thời gian cụ thể trong ngày.

- Các mục ngày kỷ niệm sẽ nhắc bạn về ngày sinh nhật và những ngày đặc biệt. Chúng đề cập đến một ngày nhất định nhưng không có thời gian cụ thể trong ngày. Các mục ngày kỷ niệm sẽ được lặp lại hàng năm.
- Các mục công việc sẽ nhắc bạn về công việc có ngày đến hạn nhưng không có thời gian cụ thể trong ngày.

Để tạo một mục lịch, chọn một ngày, **Lựa chọn** > **Mục nhập mới** và loại mục nhập.

Để cài độ ưu tiên cho mục cuộc họp, chọn **Lựa chọn** > **Ưu tiên**.

Để xác định cách xử lý mục trong quá trình đồng bộ hóa, chọn **Riêng** để ẩn mục không để người khác xem nếu lịch có sẵn trực tuyến, **Chung** để cho phép người khác xem mục, hoặc **Không** để không sao chép mục sang máy tính.

Để gửi mục đến một điện thoại tương thích, chọn **Lựa chọn** > **Gửi**.

Để tạo một yêu cầu họp cho một mục cuộc họp, chọn **Lựa chọn** > **Thêm người tham gia**.

Báo thức

Chọn  > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Để xem các báo thức hoạt động hoặc không hoạt động, hãy mở tab báo thức. Để cài báo thức mới, chọn **Lựa chọn** > **Thêm báo thức**. Xác định lặp lại, nếu cần. Khi báo thức được kích hoạt,  sẽ hiển thị.

Để tắt âm báo, chọn **Dừng**. Để ngừng âm báo trong một khoảng thời gian cụ thể, chọn **Báo lại**. Nếu điện thoại tắt khi tới lúc báo thức, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo.



Mẹo: Để xác định khoảng thời gian mà sau đó âm báo sẽ phát lại khi bạn cài phát lại âm báo, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Thời gian báo lại âm báo**.

Để hủy báo thức, chọn **Lựa chọn** > **Xóa âm báo**.

Để thay đổi cài đặt ngày, giờ, và kiểu đồng hồ, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Cài đặt đồng hồ

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Để thay đổi giờ hoặc ngày, chọn **Thời gian** hoặc **Ngày**.

Để thay đổi đồng hồ hiển thị ở màn hình chủ, chọn **Dạng đồng hồ** > **Đồng hồ kim** hoặc **Đồng hồ số**.

Để cho phép mạng điện thoại di động cập nhật thông tin giờ, ngày và múi giờ cho điện thoại của bạn (dịch vụ mạng), chọn **Cập nhật t.gian tự động** > **Bật**.

Để thay đổi âm báo thức, chọn **Âm báo đồng hồ**.

Các ứng dụng văn phòng

PDF reader

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Adobe PDF**.

Với trình đọc PDF, bạn có thể đọc các tài liệu PDF trên màn hình điện thoại; tìm kiếm văn bản trong các tài liệu này; chỉnh sửa cài đặt, chẳng hạn như mức chỉnh tỷ lệ và các giao diện trang; và gửi các tập tin PDF qua e-mail.

Từ điển

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Từ điển**.

Để dịch từ từ một ngôn ngữ này sang một ngôn ngữ khác, hãy nhập văn bản vào trường tìm kiếm. Khi bạn nhập văn bản, các đề xuất từ dịch sẽ hiển thị. Để dịch một từ, hãy chọn từ này từ danh sách.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Nghe** — Nghe phát âm của từ đã chọn.
- **Trang đã xem** — Tìm những từ đã dịch trước đó trong phiên hiện tại.
- **Ngôn ngữ** — Thay đổi ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ mục tiêu.
- **Ngôn ngữ** — Tải về ngôn ngữ từ internet hoặc xóa một ngôn ngữ khỏi từ điển. Bạn không thể xóa tiếng Anh khỏi từ điển. Bạn có thể cài đặt thêm hai ngôn ngữ, ngoài tiếng Anh.
- **Nói** — Chỉnh sửa cài đặt tính năng thoại. Bạn có thể điều chỉnh tốc độ và âm lượng của giọng nói.

Giới thiệu về Quickoffice

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Quickoffice**.

Quickoffice bao gồm Quickword để đọc các tài liệu Microsoft Word, Quicksheet để đọc các bảng tính Microsoft Excel, Quickpoint cho các thuyết trình Microsoft PowerPoint, và Quickmanager để mua phần mềm. Bạn có thể xem các tài liệu Microsoft Office 2000, XP, và 2003 (dạng DOC, XLS, và PPT) bằng Quickoffice. Nếu bạn có phiên bản Quickoffice có thể chỉnh sửa được, bạn cũng có thể chỉnh sửa các tập tin.

Không phải tất cả các định dạng tập tin hoặc tất cả các tính năng đều được hỗ trợ.

Bộ chuyển đổi

Với Chuyển Đổi, bạn có thể chuyển đổi các số đo từ đơn vị này sang đơn vị khác.

Bộ chuyển đổi có độ chính xác giới hạn, và có thể có lỗi làm tròn số.

Chuyển đổi tiền tệ

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Chuyển đổi**.

Chọn **Loại** > **Tiền tệ**. Trước khi thực hiện chuyển đổi tiền tệ, bạn cần chọn một loại tiền tệ cơ sở và thêm các tỉ giá chuyển đổi. Tiền tệ gốc mặc định là Nội tệ. Tỷ giá của tiền tệ gốc luôn luôn là 1.

1. Chọn **Lựa chọn** > **Tỷ giá tiền tệ**.
2. Tên mặc định cho các mục tiền tệ là Ngoại tệ. Để đổi tên một loại tiền tệ, chọn **Lựa chọn** > **Đổi loại tiền**.

3. Nhập tỷ giá cho các loại tiền tệ, và chọn **Xong**.
4. Trong trường Đơn vị khác, chọn loại tiền bạn muốn đổi ra.
5. Trong trường Số Lượng đầu tiên, nhập giá trị bạn muốn chuyển đổi. Trường Số lượng khác sẽ tự động hiển thị giá trị được chuyển đổi.

Để thay đổi loại tiền tệ gốc, chọn **Lựa chọn > Tỷ giá tiền tệ**, chọn một loại tiền tệ và chọn **Lựa chọn > Đặt làm đồng tiền gốc**.

Khi quý khách thay đổi loại tiền tệ cơ bản, quý khách phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá được cài trước đó sẽ bị xóa.

Chuyển đổi số đo

Chọn  > **Ứng dụng > Văn phòng > Chuyển đổi**.

1. Trong trường Loại, chọn số đo bạn muốn sử dụng.
2. Trong trường Đơn vị đầu tiên, chọn đơn vị bạn muốn chuyển đổi.
3. Trong trường Đơn vị khác, chọn đơn vị bạn muốn đổi ra.
4. Trong trường Số Lượng đầu tiên, nhập giá trị bạn muốn chuyển đổi.

Trường Số lượng khác sẽ tự động hiển thị giá trị được chuyển đổi.

Máy tính

Chọn  > **Ứng dụng > Văn phòng > Máy tính**.

Máy tính này có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Để thực hiện phép tính, nhập số đầu tiên của phép tính. Chọn một phép tính như cộng hoặc trừ từ bản đồ phép tính. Nhập vào số hạng thứ hai của phép tính, và chọn **=**. Máy tính thực hiện phép tính theo thứ tự được nhập vào. Kết quả phép tính lưu lại trên trình biên tập và có thể được sử dụng như số thứ nhất của một phép tính mới.

Điện thoại này sẽ lưu lại kết quả của phép tính gần nhất trong bộ nhớ điện thoại. Việc thoát khỏi ứng dụng Máy tính hoặc tắt điện thoại sẽ không xóa bộ nhớ. Để gọi lại kết quả đã lưu gần nhất trong lần mở ứng dụng Máy tính tiếp theo, chọn **Lựa chọn > Kết quả mới nhất**.

Để lưu các số hoặc các kết quả phép tính, chọn **Lựa chọn > Bộ nhớ > Lưu**.

Để lấy lại kết quả phép tính từ bộ nhớ và sử dụng chúng để tính toán, chọn **Lựa chọn > Bộ nhớ > Nạp lại**.

Ghi chú hiện hành

Ghi chú hiện hành cho phép bạn tạo những ghi chú có chứa hình ảnh và âm thanh hoặc video clip. Bạn cũng có thể liên kết một ghi chú với một số liên lạc. Ghi chú này sẽ hiển thị trong khi gọi cho số liên lạc này.

Tạo và chỉnh sửa ghi chú

Chọn  > **Ứng dụng > Văn phòng > Ghi chú h.tại**.

Để tạo một chi chú, bắt đầu viết ghi chú.

Để chỉnh sửa một ghi chú, chọn ghi chú đó và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa tùy chọn**.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chèn** — Chèn hình ảnh, âm thanh hoặc video clip, danh thiếp, chỉ mục web và tập tin.
- **Chèn mới** — Thêm các mục mới vào ghi chú. Bạn có thể ghi các đoạn âm thanh, video clip, và chụp ảnh.
- **Gửi** — Gửi ghi chú.
- **Liên kết g.chú đến c.gọi** — Chọn **Thêm số liên lạc** để liên kết một ghi chú với một số liên lạc. Ghi chú sẽ hiển thị khi gọi đến hoặc nhận cuộc gọi từ số liên lạc này.

Cài đặt cho Ghi chú hiện hành

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Ghi chú h.tại** và **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Để chọn nơi lưu các ghi chú, chọn **Bộ nhớ đang sử dụng** và chọn bộ nhớ bạn muốn.

Để thay đổi bố cục của các ghi chú hiện hành, hoặc để xem các ghi chú dưới dạng danh sách, chọn **Đổi dạng hiển thị** > **Lưới** hoặc **Danh sách**.

Để xem một ghi chú ở màn hình nền khi gọi hoặc nhận cuộc gọi điện thoại, chọn **Xem tin nhắn khi gọi** > **Có**.



Mẹo: Nếu tạm thời bạn không muốn xem ghi chú trong khi gọi điện, chọn **Xem tin nhắn khi gọi** > **Không**. Bằng cách này, bạn không phải bỏ liên kết giữa ghi chú và thẻ liên lạc.

Ghi chú

Viết ghi chú

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Ghi chép**. Để viết một ghi chú, bắt đầu nhập văn bản. Trình biên tập ghi chú sẽ tự động mở ra.

Bạn có thể lưu các tập tin văn bản đơn giản (dạng.txt) nhận được vào Ghi chú.

Quản lý ghi chú

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Ghi chép**.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Mở** — Mở ghi chú.
- **Gửi** — Gửi ghi chú tới các thiết bị tương thích khác.
- **Xóa** — Xóa một ghi chú. Bạn cũng có thể xóa nhiều ghi chú cùng lúc. Để chọn ghi chú bạn muốn xóa, chọn **Lựa chọn** > **Chọn/Hủy dấu**, và xóa ghi chú.
- **Đồng bộ hóa** — Đồng bộ ghi chú với các ứng dụng tương thích trên một thiết bị tương thích, hoặc xác định cài đặt đồng bộ.

Zip manager

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Zip**.

Với Zip manager, bạn có thể tạo các thư mục lưu trữ mới để lưu các tập tin nén dạng ZIP; thêm một hoặc nhiều tập tin nén hoặc thư mục vào một thư mục lưu trữ; đặt, xóa, hoặc thay đổi mật mã lưu trữ cho các thư mục lưu trữ bảo mật; và thay đổi thông số cài đặt, ví dụ như mức độ nén, tên tập tin dùng chuẩn mã hóa ký tự.

Bạn có thể lưu các tập tin lưu trữ trong bộ nhớ điện thoại hoặc trên thẻ nhớ.

Cài đặt

Cài đặt ứng dụng

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt và Ứng dụng**.

Chọn một ứng dụng từ danh sách để chỉnh sửa cài đặt của ứng dụng đó.

Bảo mật điện thoại và thẻ SIM

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** > **Bình thường** > **Bảo mật**.

Để thay đổi mã PIN, chọn **Điện thoại và thẻ SIM** > **Mã PIN**. Mã mới phải dài từ 4 đến 8 ký tự. Mã PIN bảo vệ thẻ SIM chống sử dụng trái phép và được cung cấp cùng với thẻ SIM. Sau ba lần liên tiếp nhập sai mã PIN, mã này sẽ bị khóa, và bạn cần sử dụng mã PUK để mở khóa mã PIN trước khi có thể sử dụng lại thẻ SIM.

Để cài tự động khóa bàn phím sau một khoảng thời gian đã định, chọn **Điện thoại và thẻ SIM** > **T.gian t.đ.khóa b.phím**.

Để cài đặt khoảng thời gian chờ mà sau đó điện thoại sẽ tự động khóa và chỉ có thể sử dụng lại điện thoại nếu nhập đúng mã khóa, chọn **Điện thoại và thẻ SIM** > **Thời gian tự động khóa**. Nhập khoảng thời gian chờ theo phút, hoặc chọn **Không có** để hủy kích hoạt tính năng tự động khóa. Khi điện thoại bị khóa, bạn vẫn có thể trả lời các cuộc gọi đến, và gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

Để thay đổi mã khóa, chọn **Điện thoại và thẻ SIM** > **Mã khóa**. Mã khóa mặc định là 12345. Nhập mã hiện thời vào và sau đó nhập mã mới hai lần. Mã mới phải dài 4-255 ký tự. Các

ký tự chữ và số (chữ hoa và chữ thường) có thể được sử dụng. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết nếu mã khóa bị định dạng sai.

Cài đặt phụ kiện phổ biến

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt và Bình thường** > **Phụ kiện**.

Với phần lớn các phụ kiện, bạn có thể thực hiện như sau:

Để xác định cấu hình sẽ được kích hoạt khi bạn gắn một phụ kiện vào điện thoại, chọn phụ kiện và chọn **Cấu hình mặc định**.

Để cài điện thoại tự động trả lời cuộc gọi điện thoại sau 5 giây, khi phụ kiện được cắm vào, chọn **Trả lời tự động** > **Bật**. Nếu nhạc chuông báo được cài sang **1 hồi bip** hoặc **Im lặng** trong cấu hình đã chọn, chức năng trả lời tự động sẽ tắt.

Để chiếu sáng điện thoại khi điện thoại được gắn với một phụ kiện, chọn **Đèn** > **Bật**.

Khôi phục cài đặt gốc

Để khôi phục các cài đặt gốc của điện thoại, chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Bình thường** > **Cài đặt gốc**. Để thực hiện, bạn cần phải có mã khóa điện thoại. Sau khi cài đặt lại, điện thoại có thể khởi động lâu hơn. Văn bản, thông tin về số liên lạc, các mục lịch và các tập tin không bị ảnh hưởng.

Quản lý dữ liệu

Cài đặt hoặc gỡ cài đặt ứng dụng

Cài đặt các ứng dụng

Chọn  > **Ứng dụng** > **Lắp đặt** > **Q. lý ử. dụng**.

Bạn có thể chuyển các tập tin cài đặt về điện thoại từ một máy tính tương thích, tải chúng về trong khi trình duyệt, hoặc nhận chúng dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng các phương thức kết nối khác, chẳng hạn như qua kết nối Bluetooth. Bạn có thể sử dụng Nokia Application Installer trong bộ Nokia Ovi Suite để cài đặt một ứng dụng cho điện thoại.

Các biểu tượng trong Trình quản lý ứng dụng cho biết thông tin sau:

 Ứng dụng SIS hoặc SISX

 Ứng dụng Java™



Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified.

Trước khi cài đặt, lưu ý các điểm sau:

- Để xem loại ứng dụng, số phiên bản, và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > **Xem chi tiết**.

Để hiển thị chi tiết chứng chỉ bảo mật của ứng dụng, chọn **Chi tiết:** > **Chứng chỉ:** > **Xem chi tiết**.

- Nếu bạn cài đặt tập tin có chứa phiên bản cập nhật hoặc bản sửa lỗi cho ứng dụng hiện tại, bạn chỉ có thể khôi phục

lại ứng dụng gốc nếu bạn có tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm ứng dụng đã gỡ bỏ. Để khôi phục ứng dụng gốc, gỡ bỏ ứng dụng và cài đặt lại ứng dụng từ tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng.

Bạn cần có tập tin JAR để cài đặt ứng dụng Java. Nếu không có, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về. Nếu không có điểm truy cập nào được xác nhận cho ứng dụng, bạn sẽ được yêu cầu chọn một điểm truy cập. Trong quá trình tải tập tin JAR về, bạn cần phải nhập tên người dùng và mật khẩu để truy cập vào server. Nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp ứng dụng sẽ cung cấp cho bạn tên thuê bao và mật mã.

Để cài đặt phần mềm hoặc ứng dụng, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Để định vị một tập tin cài đặt, chọn  > **Ứng dụng** > **Lắp đặt** > **Q. lý ử. dụng**. Cách khác, tìm kiếm các tập tin cài đặt bằng cách sử dụng Trình quản lý tập tin, hoặc chọn **Nhắn tin** > **Hộp thư đến**, và mở một tin nhắn có chứa tập tin cài đặt.
2. Trong Trình quản lý ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**. Trong các ứng dụng khác, chọn tập tin cài đặt để bắt đầu quá trình cài đặt.

Trong khi cài đặt, điện thoại sẽ hiển thị thông tin liên quan đến tiến trình cài đặt. Nếu bạn cài đặt ứng dụng không có chữ ký kỹ thuật số hoặc chứng chỉ, điện thoại sẽ hiển thị một cảnh báo. Bạn chỉ tiếp tục cài đặt nếu bạn đã chắc chắn nguồn gốc và nội dung ứng dụng.

Để khởi động một ứng dụng đã cài đặt, hãy tìm ứng dụng này trong menu, và chọn nó.

Để xem những gói phần mềm nào đã được cài đặt hoặc gỡ bỏ và được thực hiện khi nào, chọn **Lựa chọn** > **Xem nhật ký**.



Chú ý: Thiết bị của quý khách chỉ hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Việc sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng chống virus có thể làm ảnh hưởng đến hiệu năng hoạt động và sự vận hành, hoặc làm cho thiết bị ngừng hoạt động.

Sau khi quý khách cài đặt các ứng dụng vào thẻ nhớ tương thích, các tập tin cài đặt (.sis, .sisx) vẫn còn lại trong bộ nhớ của thiết bị. Các tập tin đó có thể sử dụng một khối lượng lớn bộ nhớ và ngăn không cho quý khách lưu trữ các tập tin khác. Nếu tập tin .sis là tập tin đính kèm của một tin nhắn, hãy xóa tin nhắn khỏi Hộp thư đến.

Gỡ bỏ ứng dụng và phần mềm

Chọn  > **Ứng dụng** > **Lắp đặt** > **Q.lý ử.dụng**.

Di chuyển đến một gói phần mềm, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**. Chọn **Có** để xác nhận.

Nếu bạn gỡ bỏ phần mềm, bạn chỉ có thể cài đặt lại phần mềm này nếu bạn có bộ phần mềm gốc hoặc một bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm bị gỡ bỏ. Nếu bạn gỡ bỏ bộ phần mềm, bạn sẽ không mở được tài liệu được tạo bằng phần mềm đó.

Nếu có bộ phần mềm khác phụ thuộc vào phần mềm bị gỡ bỏ, bộ phần mềm đó có thể không hoạt động được nữa. Để biết thêm thông tin, hãy xem tài liệu của bộ phần mềm được cài đặt.

Trình quản lý tập tin

Giới thiệu về Trình quản lý tập tin

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q.lý tập tin**.

Với Quản lý tập tin, bạn có thể trình duyệt, quản lý, và mở các tập tin.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Để sắp đặt hoặc xóa các ổ đĩa, hoặc để xác định các cài đặt cho một ổ đĩa từ xa tương thích được kết nối với điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Ổ đĩa từ xa**.

Tìm và sắp xếp các tập tin

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q.lý tập tin**.

Để tìm một tập tin, chọn **Lựa chọn** > **Tìm**. Nhập cụm từ tìm kiếm khớp với tên tập tin.

Để chuyển và sao chép các tập tin và thư mục, hoặc để tạo thư mục mới, chọn **Lựa chọn** > **Sắp xếp**.



Phím tắt: Để áp dụng các hành động cho nhiều mục cùng lúc, hãy chọn các mục. Để chọn hoặc bỏ chọn các mục, bấm #.

Sao lưu tập tin vào thẻ nhớ

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q.lý tập tin**.

Để sao lưu tập tin vào thẻ nhớ, hãy chọn những loại tập tin bạn muốn sao lưu, và chọn **Lựa chọn** > **Sao lưu bộ nhớ máy**. Đảm bảo thẻ nhớ có đủ bộ nhớ cho tập tin bạn đã chọn để sao lưu.

Quản lý thẻ nhớ

Chọn  > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q. lý tập tin**.

Các tùy chọn này chỉ khả dụng nếu đã lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tùy chọn thẻ nhớ** — Đổi tên hoặc định dạng thẻ nhớ.
- **Mật mã thẻ nhớ** — Mật mã bảo vệ thẻ nhớ.
- **Mở khóa thẻ nhớ** — Mở khóa thẻ nhớ.

Trình quản lý thiết bị

Định cấu hình từ xa

Chọn  > **Cài đặt** > **Quản lý thiết bị**.

Với Trình quản lý thiết bị, bạn có thể quản lý các cài đặt, dữ liệu, và phần mềm trên điện thoại từ xa.

Bạn có thể kết nối đến một server, và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại. Bạn có thể nhận các cấu hình server và các thông số cài đặt cấu hình khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ hoặc bộ phận quản lý thông tin của công ty. Cài đặt cấu hình có thể bao gồm kết nối và các cài đặt khác dùng bởi các ứng dụng khác trong điện thoại. Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Kết nối cấu hình từ xa thường được khởi động bởi server khi cài đặt điện thoại cần được cập nhật.

Để tạo một cấu hình server mới, chọn **Lựa chọn** > **Cấu hình máy chủ** > **Lựa chọn** > **Cấu hình máy chủ mới**.

Bạn cũng có thể nhận các cài đặt này từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn cấu hình. Nếu không, xác định các tùy chọn sau:

- **Tên máy chủ** — Nhập tên cho server cấu hình.
- **ID Máy chủ** — Nhập ID riêng để xác nhận cấu hình server.
- **Mật khẩu máy chủ** — Nhập mật mã để nhận dạng điện thoại với server.
- **Chế độ phiên** — Chọn kiểu kết nối ưu tiên.
- **Điểm truy cập** — Chọn điểm truy cập để dùng cho kết nối, hoặc tạo một điểm truy cập mới. Bạn cũng có thể chọn để được hỏi về điểm truy cập mỗi khi bắt đầu kết nối. Tùy chọn này có thể không có nếu bạn đã chọn **Internet** làm kiểu đường truyền.
- **Địa chỉ máy chủ** — Nhập địa chỉ web của server cấu hình.
- **Cổng** — Nhập số cổng của server.
- **Tên người dùng và Mật khẩu** — Nhập mã thuê bao và mật khẩu của bạn cho server cấu hình.
- **Cho phép cấu hình** — Chọn **Có** để cho phép server bắt đầu phiên định cấu hình.
- **Tự động ch. nhận yêu cầu** — Chọn **Có** nếu bạn không muốn server hỏi sự chấp thuận của bạn khi bắt đầu một phiên định cấu hình.
- **Xác nhận mạng** — Chọn sử dụng hoặc không sử dụng xác thực http.
- **Tên người dùng mạng và Mật khẩu mạng** — Nhập mã thuê bao và mật khẩu của bạn cho xác nhận http. Cài đặt này chỉ khả dụng nếu bạn đã chọn sử dụng **Xác nhận mạng**.

Để kết nối đến server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Bắt đầu cấu hình**.

Để xem nhật ký định cấu hình của cấu hình được chọn, chọn **Lựa chọn** > **Xem nhật ký**.

Để cập nhật phần mềm điện thoại qua mạng di động, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**. Việc cập nhật sẽ không xóa các cài đặt

của bạn. Khi bạn nhận được gói cập nhật trên điện thoại, làm theo hướng dẫn trên màn hình. Điện thoại sẽ khởi động lại sau khi hoàn tất việc cài đặt. Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể đòi hỏi phải chuyển một khối lượng lớn dữ liệu qua mạng di động của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu. Bảo đảm rằng pin của thiết bị còn đủ điện, hoặc được kết nối với bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.

Cập nhật phần mềm điện thoại

Các bản cập nhật phần mềm có thể bao gồm các tính năng mới và các chức năng nâng cao chưa khả dụng tại thời điểm mua điện thoại. Việc cập nhật phần mềm cũng có thể cải thiện hiệu suất của điện thoại.

Nokia Software Updater là một ứng dụng trên máy PC cho phép bạn cập nhật phần mềm của điện thoại. Để cập nhật phần mềm của điện thoại, bạn cần một máy PC tương thích, truy cập internet bằng thông rộng, và cáp dữ liệu USB tương thích để kết nối điện thoại với máy PC.

Để xem thêm thông tin, để kiểm tra ghi chú phát hành cho các phiên bản phần mềm mới nhất, và để tải về ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/softwareupdate hoặc trang web Nokia ở nước quý khách.

Để cập nhật phần mềm điện thoại, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Tải về và cài đặt ứng dụng Nokia Software Updater trên máy PC.

2. Kết nối điện thoại với máy PC bằng cách sử dụng cáp dữ liệu USB, và khởi động ứng dụng Nokia Software Updater. Ứng dụng Nokia Software Updater sẽ hướng dẫn bạn sao lưu các tập tin, cập nhật phần mềm, và khôi phục lại các tập tin.

Kết nối

Chuyển nội dung từ điện thoại khác

Chọn  > **Cài đặt** > **Chuyển di liệu**.

Với ứng dụng Chuyển dữ liệu, bạn có thể chuyển nội dung, chẳng hạn như số liên lạc, giữa hai điện thoại Nokia tương thích.

Loại nội dung có thể được chuyển tùy thuộc vào kiểu thiết bị mà từ đó bạn muốn chuyển nội dung đi. Nếu điện thoại kia hỗ trợ đồng bộ, bạn cũng có thể đồng bộ dữ liệu giữa điện thoại kia và điện thoại của bạn. Điện thoại của bạn sẽ thông báo về khả năng tương thích của thiết bị kia.

Nếu điện thoại kia không thể bật được nếu không có thẻ SIM, bạn có thể lắp thẻ SIM của bạn vào. Khi điện thoại được bật mà không có thẻ SIM, cấu hình không trực tuyến sẽ tự động được kích hoạt.

Chuyển nội dung

Để nhận dữ liệu từ điện thoại kia lần đầu tiên:

1. Chọn loại kết nối bạn muốn sử dụng để chuyển dữ liệu. Cả hai điện thoại phải hỗ trợ loại kết nối đã chọn.
2. Chọn thiết bị bạn muốn chuyển nội dung từ đó. Bạn sẽ được yêu cầu nhập mã vào điện thoại của bạn. Nhập mã (1-16 chữ số) vào và chọn **OK**. Nhập cùng mã này vào điện thoại kia và chọn **OK**. Bây giờ các điện thoại đã được ghép nối.

Với một số kiểu điện thoại, ứng dụng Chuyển dữ liệu sẽ được gửi đến điện thoại khác dưới dạng tin nhắn. Để cài đặt ứng dụng Chuyển dữ liệu trên điện thoại khác, hãy mở tin nhắn, và thực hiện theo hướng dẫn.

3. Trong điện thoại của bạn, chọn nội dung bạn muốn truyền từ điện thoại khác.

Nội dung được chuyển từ bộ nhớ của điện thoại kia sang vị trí tương ứng trong điện thoại của bạn.

Thời gian chuyển tùy thuộc vào lượng dữ liệu sẽ được chuyển. Bạn có thể hủy việc chuyển và tiếp tục lại sau.

Đồng bộ là quá trình chuyển dữ liệu hai chiều, và dữ liệu trên cả hai thiết bị là giống nhau. Nếu một mục bị xóa trên một trong hai thiết bị, mục này sẽ bị xóa khỏi thiết bị kia khi đồng bộ; bạn không thể khôi phục các mục đã bị xóa khi đồng bộ.

Để xem nhật ký của phiên chuyển dữ liệu gần đây nhất, hãy chọn một phím tắt trong giao diện chính và chọn **Lựa chọn** > **Xem nhật ký**.

Kết nối với máy PC

Bạn có thể sử dụng điện thoại di động với các ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC tương thích. Với Nokia Ovi Suite, bạn có thể chuyển tập tin và hình ảnh giữa điện thoại và một máy PC tương thích.

Để biết thêm thông tin về Ovi Suite và liên kết tải về, hãy truy cập vào trang web www.ovi.com.

Bluetooth

Giới thiệu về Bluetooth

Công nghệ Bluetooth cho phép các kết nối không dây giữa các thiết bị điện tử trong phạm vi tối đa 10 mét (33 bộ). Một kết nối Bluetooth có thể được sử dụng để gửi hình ảnh, video,

văn bản, danh thiếp, ghi chú lịch, hoặc để kết nối không dây với những thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth.

Vì các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth liên lạc qua sóng radio nên điện thoại và các thiết bị khác không cần phải đặt cùng phương. Hai thiết bị chỉ cần đặt cách nhau tối đa 10 mét, mặc dù kết nối này có thể bị nhiễu sóng do các vật cản như tường hoặc các thiết bị điện tử khác.

Bạn có thể kích hoạt nhiều kết nối Bluetooth cùng một thời điểm. Ví dụ, nếu điện thoại được nối với tai nghe, bạn vẫn có thể chuyển các tập tin đến thiết bị tương thích khác cùng lúc.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 + EDR hỗ trợ các cấu hình sau: Phân Phối Tín Hiệu Âm Thanh Nâng Cao, Điều Khiển Âm Thanh/Video Từ Xa, Hình Ảnh Cơ Bản, In Cơ Bản, ID Thiết Bị, Mạng Quay Số, Chuyển Tập Tin, Phân Phối Âm Thanh/Video Chung, Truy Cập Chung, Trao Đổi Đối Tượng Chung, Bộ tai nghe, (Thiết Bị Giao Diện Cá Nhân) Tai Nghe, Mở Rộng Đối Tượng, Truy Cập Danh Bạ, Cổng Nối Tiếp, và Truy Cập SIM. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth sẽ làm hao pin và giảm tuổi thọ pin.

Các mẹo bảo mật

Khi bạn không sử dụng kết nối Bluetooth, chọn **Bluetooth > Tắt** hoặc **Trạng thái máy > Ẩn**.

Không ghép nối với thiết bị lạ.

Gửi và nhận dữ liệu bằng Bluetooth

Chọn  > **Cài đặt > Kết nối > Bluetooth**.

1. Khi kích hoạt kết nối Bluetooth lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu nhập tên điện thoại. Đặt tên riêng cho điện thoại của bạn để dễ dàng nhận ra nếu có nhiều thiết bị Bluetooth bên cạnh.
2. Chọn **Bluetooth > Bật**.
3. Chọn **Trạng thái máy > Cho tất cả xem** hoặc **Xác định thời gian**. Nếu bạn chọn **Xác định thời gian**, bạn cần xác định khoảng thời gian điện thoại hiện diện đối với người khác. Những người dùng khác có thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth có thể nhìn thấy điện thoại và tên của bạn.
4. Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi.
5. Chọn mục và chọn **Lựa chọn > Gửi > Qua Bluetooth**. Điện thoại tìm các thiết bị khác sử dụng công nghệ Bluetooth trong vùng và liệt kê chúng.



Mẹo: Nếu bạn đã gửi dữ liệu bằng kết nối Bluetooth trước đó, một danh sách các kết quả tìm kiếm trước đó sẽ hiển thị. Để tìm thêm thiết bị Bluetooth, chọn **Thiết bị khác**.

6. Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến. Nếu thiết bị khác yêu cầu ghép nối trước khi dữ liệu có thể truyền, bạn được yêu cầu nhập mã khóa.

Khi kết nối đã được thiết lập, **Đang gửi dữ liệu** sẽ hiển thị.

Thư mục Tin đã gửi trong ứng dụng Tin nhắn không lưu các tin nhắn được gửi bằng kết nối Bluetooth.

Để nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth, chọn **Bluetooth > Bật** và chọn **Trạng thái máy > Cho tất cả xem** để nhận dữ liệu từ một thiết bị chưa ghép nối hoặc **Ẩn** để chỉ nhận dữ

liệu từ thiết bị đã ghép nối. Khi bạn nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth, tùy thuộc vào cài đặt của cấu hình hiện thời, âm báo sẽ phát, và điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn chấp nhận tin nhắn có dữ liệu này không. Nếu bạn chấp nhận, tin nhắn này sẽ được lưu vào thư mục Hộp thư đến trong ứng dụng Tin nhắn.



Mẹo: Bạn có thể truy cập các tập tin trong điện thoại hoặc trong thẻ nhớ bằng cách sử dụng một phụ kiện tương thích có hỗ trợ dịch vụ File Transfer Profile Client (Ứng Dụng Khách Cấu Hình Chuyển Tập Tin) (ví dụ máy tính xách tay).

Một kết nối Bluetooth sẽ tự động ngắt sau khi gửi hoặc nhận dữ liệu. Chỉ Nokia Ovi Suite và một vài phụ kiện khác như là bộ tai nghe mới có thể duy trì được kết nối ngay cả khi không sử dụng.

Ghép nối thiết bị

Chọn > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth**.

Mở tab các thiết bị ghép nối.

Trước khi ghép nối, hãy chọn mã khóa riêng của bạn (1-16 chữ số), và thỏa thuận với người sử dụng thiết bị kia sử dụng cùng mã khóa này. Những thiết bị không có giao diện người dùng có một mã khóa được cài trước. Bạn cần mã khóa chỉ khi bạn kết nối lần đầu tiên. Sau khi ghép nối, kết nối có thể được ủy quyền. Việc ghép và cho phép kết nối làm kết nối nhanh hơn và dễ dàng hơn, vì bạn không phải chấp nhận kết nối giữa thiết bị ghép sau mỗi lần kết nối.

Mật mã cho sử dụng thẻ SIM từ xa phải có 16 chữ số.

1. Chọn **Lựa chọn** > **Thiết bị ghép nối mới**. Điện thoại sẽ bắt đầu tìm kiếm các thiết bị Bluetooth có trong phạm vi.

Nếu bạn đã gửi dữ liệu bằng kết nối Bluetooth trước đó, một danh sách các kết quả tìm kiếm trước đó sẽ hiển thị. Để tìm thêm thiết bị Bluetooth, chọn **Thiết bị khác**.

2. Chọn thiết bị bạn muốn ghép và nhập mật mã. Bạn cũng cần nhập mật mã này vào thiết bị kia.
3. Chọn **Có** để tạo kết nối tự động giữa điện thoại của bạn với thiết bị khác, hoặc chọn **Không** để xác nhận kết nối theo cách thủ công mỗi lần định kết nối. Sau khi ghép nối, thiết bị sẽ được lưu vào trang các thiết bị ghép nối.

Để đặt biệt hiệu cho thiết bị đã ghép nối, chọn **Lựa chọn** > **Gán tên viết tắt**. Tên chỉ hiển thị trên điện thoại của bạn.

Để ngưng ghép, chọn thiết bị mà bạn muốn ngưng ghép và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**. Để xóa tất cả, chọn **Lựa chọn** > **Xóa tất cả**. Nếu bạn đang kết nối với một thiết bị và hủy ghép nối với thiết bị đó, việc ghép nối sẽ bị hủy ngay lập tức, và việc kết nối sẽ chấm dứt.

Để cho phép một thiết bị ghép nối tự động kết nối với điện thoại của bạn, chọn **Đang được ủy quyền**. Các kết nối giữa điện thoại và các thiết bị khác có thể được thực hiện mà bạn không biết. Bạn không cần chấp nhận hoặc gán quyền. Sử dụng quyền kết nối này cho các thiết bị của riêng bạn, ví dụ như tai nghe hoặc máy tính tương thích, hoặc những thiết bị của người mà bạn tin tưởng. Nếu bạn muốn tuân tự chấp nhận các yêu cầu kết nối từ thiết bị khác, chọn **Đang chưa ủy quyền**.

Để sử dụng một phụ kiện âm thanh Bluetooth làm tai nghe hoặc làm chức năng loa nói trực tiếp, bạn phải ghép nối điện thoại với phụ kiện này. Để biết mật mã và các hướng dẫn chi tiết hơn, hãy xem hướng dẫn sử dụng phụ kiện. Để kết nối với phụ kiện âm thanh, hãy bật phụ kiện này. Một số phụ kiện âm thanh sẽ tự động kết nối với điện thoại của bạn. Nếu

không, hãy mở tab thiết bị ghép nối, chọn phụ kiện và chọn **Lựa chọn > K.nối đến t.bị âm thanh.**

Chặn các thiết bị

Chọn  > **Cài đặt > Kết nối > Bluetooth.**

Để chặn một thiết bị không cho thiết lập một kết nối Bluetooth với điện thoại của bạn, hãy mở tab thiết bị ghép nối. Chọn một thiết bị bạn muốn chặn và chọn **Lựa chọn > Chặn.**

Để hủy chặn một thiết bị, hãy mở tab các thiết bị chặn, và chọn **Lựa chọn > Xóa.** Để hủy chặn tất cả thiết bị đã bị chặn, chọn **Lựa chọn > Xóa tất cả.**

Nếu bạn từ chối yêu cầu ghép nối từ một thiết bị khác, bạn sẽ được hỏi có muốn chặn tất cả các yêu cầu kết nối sau này từ thiết bị này hay không. Nếu bạn chấp nhận truy vấn này, thiết bị từ xa sẽ được thêm vào danh sách các thiết bị bị chặn.

Cáp dữ liệu

Để tránh làm hư thẻ nhớ hoặc dữ liệu, không ngắt cáp dữ liệu USB ra trong khi chuyển dữ liệu.

Chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC

1. Lắp thẻ nhớ vào điện thoại, và kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng cáp dữ liệu USB.
2. Khi điện thoại hỏi sử dụng chế độ nào, hãy chọn **Ổ đĩa chung**. Ở chế độ này, bạn có thể nhìn thấy điện thoại như một ổ cứng có thể tháo rời trong máy PC.
3. Chuyển dữ liệu bạn muốn giữa máy PC và điện thoại.

4. Ngắt kết nối với máy PC (ví dụ, bằng trình 'Unplug' hoặc 'Eject Hardware wizard' trong Windows) để tránh làm hỏng thẻ nhớ.

Để sửa đổi cài đặt chế độ USB, chọn  > **Cài đặt > Kết nối > USB.**

Để thay đổi chế độ USB bạn thường sử dụng cùng với cáp dữ liệu, chọn **Chế độ kết nối USB.**

Để cài điện thoại hỏi sử dụng chế độ nào mỗi lần cắm cáp dữ liệu USB vào điện thoại, chọn **Hỏi khi kết nối > Có.**

Để sử dụng Nokia PC Suite cùng với điện thoại, hãy cài đặt Nokia PC Suite vào máy PC, cắm cáp dữ liệu USB, và chọn **PC Suite.**

Đồng bộ

Chọn  > **Cài đặt > Kết nối > Đồng bộ.**

Ứng dụng Đồng bộ cho phép bạn đồng bộ các mục nhập ghi chú, mục nhập lịch, tin nhắn văn bản và đa phương tiện, chỉ mục trình duyệt, hoặc các số liên lạc với các ứng dụng tương thích khác nhau trên một máy tính tương thích hoặc trên internet.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt đồng bộ dưới dạng tin nhắn đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ.

Cấu hình đồng bộ chứa các cài đặt cần thiết cho việc đồng bộ.

Khi bạn mở ứng dụng Đồng bộ, cấu hình đồng bộ mặc định hoặc đã sử dụng trước đó sẽ hiển thị. Để chỉnh sửa cấu hình, hãy di chuyển đến mục đồng bộ, và chọn **Đánh dấu** để bao gồm mục này trong cấu hình hoặc **Bỏ đ.dấu** để loại bỏ mục này.

Để quản lý các cấu hình đồng bộ, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Để đồng bộ dữ liệu, chọn **Lựa chọn** > **Đồng bộ**. Để hủy quá trình đồng bộ trước khi kết thúc, chọn **Hủy**.

Các mẹo bảo vệ môi trường

Sau đây là các mẹo về cách bạn có thể góp phần bảo vệ môi trường.



Tiết kiệm năng lượng

Khi pin đã được sạc đầy và bộ sạc đã được ngắt ra khỏi điện thoại, hãy nhớ là còn phải rút phích cắm bộ sạc khỏi ổ cắm điện tường.

Bạn không cần phải sạc pin quá thường xuyên nếu bạn thực hiện theo các bước sau:

- Đóng và tắt các ứng dụng, dịch vụ và kết nối khi bạn không sử dụng chúng.
- Giảm độ sáng của màn hình.
- Thiết lập điện thoại để vào chế độ tiết kiệm điện sau khoảng thời gian không hoạt động tối thiểu, nếu chế độ này sẵn có trong điện thoại.
- Tắt các âm không cần thiết, chẳng hạn như âm bàn phím. Cài âm lượng điện thoại ở mức trung bình.

Tái chế

Bạn có nhớ tái chế điện thoại cũ của mình không? 65-80% nguyên vật liệu trong một chiếc điện thoại di động Nokia có thể được tái chế. Luôn hoàn trả lại các sản phẩm điện tử, pin và nguyên vật liệu đóng gói đã qua sử dụng của bạn cho một điểm thu thập chuyên biệt. Bằng cách làm như vậy, bạn góp phần ngăn chặn việc loại bỏ chất thải không kiểm soát được

và khuyến khích việc tái chế nguyên vật liệu. Kiểm tra xem cách tái chế các sản phẩm của Nokia tại www.nokia.com/werecycle hoặc www.nokia.mobi/werecycle.

Bạn có thể tái chế bao bì đóng gói và các quyển hướng dẫn sử dụng tại cơ sở tái chế ở địa phương nơi bạn sinh sống.

Tiết kiệm giấy

Hướng dẫn sử dụng này giúp bạn bắt đầu sử dụng điện thoại của mình. Để biết thêm các hướng dẫn đầy đủ, hãy mở chức năng trợ giúp được kèm theo trong điện thoại (trong hầu hết các ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > **Trợ giúp**). Bạn cũng có thể tìm thấy các hướng dẫn sử dụng và sự trợ giúp khác tại www.nokia.com/support.

Tìm hiểu thêm

Để biết thêm thông tin về các thuộc tính môi trường của điện thoại, hãy ghé thăm www.nokia.com/ecodeclaration.

Phụ kiện chính hãng Nokia



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm. Đặc biệt, việc sử dụng pin hoặc bộ sạc không được phê chuẩn có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, rò rỉ hoặc những nguy hiểm khác.

Hãy liên hệ với đại lý để biết về các phụ kiện gốc hiện có.

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Để biết chi tiết, hãy xem www.nokia.com.vn/accessories.



Các nguyên tắc thực tế về phụ kiện

- Giữ mọi phụ kiện ngoài tầm tay của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Thường xuyên kiểm tra các phụ kiện lắp đặt trên máy xem chúng đã được lắp và đang hoạt động theo đúng cách hay chưa.
- Việc cài đặt bất kỳ bộ phụ kiện trên xe phức tạp nào đều phải được thực hiện bởi chuyên viên có khả năng chuyên môn.

Pin

Loại	Thời gian thoại	Thời gian chờ
BL-5CT	Tối đa 270/600 phút (WCDMA/GSM)	Tối đa 500/500 tiếng (WCDMA/GSM)



Chú ý: Thời gian thoại và thời gian chờ của pin chỉ là những giá trị ước tính và chỉ có thể đạt được trong những điều kiện mạng tối ưu. Thời gian thoại và thời gian chờ thực tế của pin phụ thuộc vào thẻ SIM, các tính năng được sử dụng, tuổi và tình trạng của pin, nhiệt độ mà pin tiếp xúc, điều kiện mạng, và nhiều yếu tố khác, thời gian có thể ngắn hơn đáng kể so với thời gian đã nêu trên. Nhạc chuông, gọi điện bằng chức năng loa nói trực tiếp, sử dụng chế độ kỹ thuật số, và các tính năng khác cũng sẽ tiêu tốn pin, và thời lượng mà thiết bị được sử dụng cho các cuộc gọi sẽ làm ảnh hưởng đến thời gian chờ của thiết bị. Tương tự, thời lượng thiết bị được bật và ở chế độ chờ sẽ làm ảnh hưởng đến thời lượng thoại của thiết bị.

Pin

Thông tin về pin và bộ sạc

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng pin có thể sạc lại được. Pin được sử dụng cùng với thiết bị này là BL-5CT. Nokia có thể cung cấp thêm các kiểu pin khác cho thiết bị này. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ các bộ sạc sau: AC-8. Số hiệu chính xác của kiểu bộ sạc có thể thay đổi tùy thuộc vào loại phích cắm. Loại phích cắm được nhận dạng bởi một trong những ký hiệu sau: E, EB, X, AR, U, A, C, K, hoặc UB.

Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, hãy thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn dành riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc. Nếu pin đã xả hết hoàn toàn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Tháo an toàn. Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Sạc đúng cách. Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Tránh nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp. Luôn giữ pin ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Thiết bị có pin nóng hoặc lạnh có thể tạm thời không hoạt động. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ quá thấp dưới điểm đóng.

Không làm chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút tạo nên kết nối trực tiếp giữa cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Vứt rác. Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Bỏ pin theo quy định của hoạt động sở tại. Tái chế pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Rò rỉ. Không tháo rời, cắt, mở, nghiền, bẻ cong, đục thủng, hay đập vụn các lõi pin con hoặc pin. Trong trường hợp pin bị rò rỉ, tránh để dung dịch trong pin tiếp xúc với da hoặc mắt. Nếu điều này xảy ra, hãy xả vùng bị ảnh hưởng bằng nước ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Hư hại. Không sửa đổi, tái chế, tìm cách nhét các vật lạ vào pin, nhúng pin vào nước hay các chất lỏng khác hoặc để pin tiếp xúc với nước hay các chất lỏng khác. Pin có thể phát nổ nếu bị hỏng.

Sử dụng đúng cách. Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Việc sử dụng pin không đúng cách có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, hoặc những nguy hiểm khác. Nếu thiết bị hoặc pin bị rơi, đặc biệt trên nền cứng, và quý khách tin rằng pin đã bị hư hỏng, hãy

mang pin đến trung tâm dịch vụ để kiểm tra trước khi sử dụng lại pin. Không bao giờ sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư. Giữ pin của quý khách ngoài tầm tay trẻ em.

Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn sẽ mua được pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại trung tâm dịch vụ hoặc đại lý ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Xác thực ảnh ba chiều

1. Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.
2. Khi xoay ảnh ba chiều sang trái, phải, xuống dưới và lên trên quý khách phải thấy được 1, 2, 3 và 4 chấm lần lượt trên mỗi cạnh.



Việc thực hiện thành công các bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách không thể xác nhận độ tin cậy hoặc nếu quý khách có bất kỳ lý do nào để tin rằng pin Nokia của quý khách với nhãn ảnh ba chiều không phải là pin chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng và mang pin đến trung

tâm dịch vụ Nokia hay đại lý được ủy quyền gần nhất để được hỗ trợ.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/batterycheck

Chăm sóc thiết bị của quý khách

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, và vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ thiết bị khô ráo. Mưa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi thiết bị, và để thiết bị khô hoàn toàn trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.
- Không cất thiết bị ở những nơi có nhiệt độ cao hoặc lạnh. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc chảy một số bộ phận bằng nhựa nhất định. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó từ nhiệt độ lạnh, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị. Chỉ sử dụng vải mềm, sạch, khô để lau chùi bề mặt của thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến thiết bị hoạt động không bình thường.

- Chỉ sử dụng ăng-ten thay thế được phê chuẩn hoặc được cung cấp. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phép có thể làm hư thiết bị và vi phạm các quy định về thiết bị vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Hãy sao lưu dữ liệu quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại thiết bị bằng cách tắt thiết bị và tháo pin ra, để thiết bị hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nào của quý khách.

Tái chế

Luôn mang các sản phẩm điện tử, pin và vật liệu đóng gói đã qua sử dụng đến điểm thu gom dành riêng. Làm như vậy là quý khách đã giúp ngăn chặn việc vứt rác thải bừa bãi và thúc đẩy việc tái chế vật liệu. Hãy kiểm tra thông tin về môi trường của sản phẩm và cách tái chế các sản phẩm Nokia của quý khách trên trang web www.nokia.com/werecycle, hoặc nokia.mobi/werecycle.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Trẻ em nhỏ

Thiết bị của quý khách và các phụ kiện của thiết bị không phải là đồ chơi. Chúng có thể chứa những bộ phận nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc tần số vô tuyến khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 2,2 cm (7/8 inch). Bất kỳ bao đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa nào để mang thiết bị bên mình, cũng không được chứa kim loại và phải giữ được thiết bị ở vị trí cách xa cơ thể của quý khách theo khoảng cách nêu trên.

Để gửi các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn có thể bị làm trễ cho tới khi có kết nối. Hãy tuân thủ các hướng dẫn về khoảng cách tách biệt cho tới khi truyền xong dữ liệu.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng thiết bị phát sóng vô tuyến, kể cả điện thoại không dây, đều có thể gây nhiễu sóng đối với chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Hãy tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để xác định xem chúng có được che chắn đúng mức để không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài không. Hãy tắt thiết bị khi có qui định yêu cầu quý khách làm như vậy. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc sức khỏe có thể sử dụng thiết bị nhạy cảm với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu là 15,3 cm (6 inch) giữa thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu sóng cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy phải:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế ít nhất 15,3 cm (6 inch).
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Giữ thiết bị không dây ở tai đối diện với thiết bị y tế.
- Tắt thiết bị không dây nếu có bất kỳ lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất cho thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu quý khách có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính.

Xe cộ

Tín hiệu tần số vô tuyến có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được che chắn đúng mức hoặc lắp đặt không đúng cách trong xe có động cơ, chẳng hạn như hệ thống phun nhiên liệu điện tử, hệ thống phanh chống trượt

điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử và hệ thống túi khí. Để biết thêm thông tin, hãy kiểm tra với nhà sản xuất xe hoặc thiết bị của xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt thiết bị trong xe. Việc lắp đặt và sửa chữa sai có thể nguy hiểm và có thể làm mất hiệu lực bảo hành của quý khách. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị không dây trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Xin nhớ rằng túi khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không đặt thiết bị hoặc các phụ kiện trong khu vực sử dụng túi khí.

Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị khi ở trong bất kỳ khu vực nào có môi trường có khả năng gây nổ. Hãy tuân thủ tất cả hướng dẫn được niêm yết. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc tử vong. Tắt thiết bị tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Các khu vực này bao gồm những nơi mà quý khách sẽ được yêu cầu tắt máy xe, dưới boong tàu, nơi sang chiết hoặc chứa hóa chất và những nơi không khí có chứa hóa chất hoặc những hạt nhỏ chẳng hạn như các

hạt, bụi hoặc bụi kim loại. Quý khách nên tham vấn nhà sản xuất các loại xe sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn ở gần chúng không.

Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý: Thiết bị này hoạt động có sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Nếu thiết bị của quý khách hỗ trợ gọi điện qua internet (cuộc gọi internet), hãy kích hoạt cả cuộc gọi internet lẫn điện thoại di động. Thiết bị có thể tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua cả mạng di động lẫn qua nhà cung cấp dịch vụ cuộc gọi internet nếu cả hai được kích hoạt. Các kết nối không được đảm bảo trong tất cả các điều kiện. Quý khách không bao giờ nên chỉ dựa vào một thiết bị vô tuyến bất kỳ nào cho các cuộc gọi liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Tùy thuộc vào thiết bị của quý khách, quý khách cũng có thể cần thực hiện các thao tác sau:
 - Lắp thẻ SIM nếu thiết bị của quý khách sử dụng thẻ SIM.
 - Hủy những hạn chế cuộc gọi nhất định quý khách đã kích hoạt trên thiết bị.
 - Đổi từ cấu hình Không trực tuyến hoặc cấu hình Trên máy bay sang một cấu hình hoạt động.
2. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.

3. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.

4. Bấm phím gọi.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

Thiết bị di động này đáp ứng các hướng dẫn tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các biên độ an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của thiết bị trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì thiết bị được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nổi mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và trạm phát của mạng.

Giá trị SAR cao nhất theo hướng dẫn của ICNIRP để sử dụng thiết bị gần tai là 1,24 W/kg.

Việc sử dụng các phụ kiện của thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia.com.

BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

Bảo hành có giới hạn này là để bổ sung và không làm ảnh hưởng đến các quyền hợp pháp (luật định) của quý khách theo luật pháp được áp dụng trong nước liên quan đến việc bán sản phẩm tiêu dùng.

Nokia Corporation ("Nokia") cung cấp Bảo hành có giới hạn này cho người mua (các) sản phẩm Nokia được bao gồm trong gói hàng bán ("Sản phẩm").

Nokia bảo đảm với quý khách rằng trong suốt thời hạn bảo hành Nokia hoặc công ty dịch vụ được ủy quyền của Nokia sẽ khắc phục miễn phí các khiếm khuyết về vật liệu, thiết kế và lắp ráp trong một khoảng thời gian hợp lý trong thương mại bằng cách sửa chữa, hoặc thay thế Sản phẩm nếu Nokia xét thấy cần thiết tùy thuộc vào quyết định của riêng Nokia, theo Bảo hành có giới hạn này (trừ khi luật pháp có quy định khác). Bảo hành có giới hạn này chỉ có giá trị và được thi hành tại quốc gia nơi quý khách đã mua Sản phẩm với điều kiện là Sản phẩm được dự định bán ra tại quốc gia đó.

Thời hạn bảo hành

Thời hạn bảo hành bắt đầu từ thời điểm Sản phẩm được chính người dùng đầu tiên mua lần đầu. Sản phẩm có thể có một số chi tiết khác nhau, và các chi tiết khác nhau có thể được áp dụng thời hạn bảo hành khác nhau (sau đây gọi là "Thời hạn bảo hành"). Các Thời hạn bảo hành khác nhau như sau:

a) mười hai (12) tháng đối với thiết bị di động và các phụ kiện (cho dù là được bao gồm trong gói bán hàng thiết bị di động hoặc được bán rời) không phải là các chi tiết và phụ kiện có thể tiêu hao được liệt kê trong mục (b) và (c) dưới đây;

b) sáu (6) tháng đối với các chi tiết và phụ kiện có thể tiêu hao sau đây: pin, bộ sạc, giá đỡ, tai nghe, dây cáp và vỏ máy; và

c) chín mươi (90) ngày đối với phương tiện lưu trữ bất cứ phần mềm nào có cung cấp, như đĩa CD-ROM, thẻ nhớ

Trong chừng mực tối đa được pháp luật trong nước cho phép, Thời hạn Bảo hành sẽ không được kéo dài hoặc gia hạn, hoặc bị ảnh hưởng dưới hình thức khác do việc bán lại, sửa chữa hoặc thay thế sau đó đối với Sản phẩm. Tuy nhiên, (các) chi tiết đã được sửa chữa sẽ được bảo hành trong suốt khoảng thời gian còn lại của thời hạn Bảo hành ban đầu hoặc trong sáu mươi (60) ngày kể từ ngày sửa chữa, tùy thuộc vào khoảng thời gian nào dài hơn.

Làm thế nào để nhận được dịch vụ bảo hành

Nếu quý khách muốn đưa ra yêu cầu theo Bảo hành có giới hạn, quý khách có thể gọi đến trung tâm nhận tin của Nokia (nơi có trung tâm này và vui lòng lưu ý đến tiền cước của quốc gia tính cho các cuộc gọi) và/hoặc khi cần thiết, giao lại Sản phẩm của quý khách hoặc chi tiết bị hư hỏng (nếu không phải là nguyên Sản phẩm) cho trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia hoặc địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia chỉ định. Có thể truy cập thông tin về các trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia, địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia chỉ định và trung tâm nhận tin của Nokia trên các trang Web của Nokia ở trong nước nếu có.

Quý khách phải giao lại Sản phẩm của quý khách hoặc chi tiết bị hư hỏng (nếu không phải là nguyên Sản phẩm) cho trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia hoặc địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia chỉ định, trước khi Thời hạn bảo hành hết hạn.

Khi đưa ra khiếu nại theo Bảo hành có giới hạn, quý khách cần phải xuất trình: a) Sản phẩm (hoặc chi tiết bị hư hỏng của Sản phẩm), b) chứng cứ gốc mua hàng, không bị sửa đổi và có thể đọc được, trong đó có ghi rõ tên và địa chỉ của người bán hàng, ngày và nơi mua, loại sản phẩm, số IMEI hoặc số seri khác.

Bảo hành có giới hạn này chỉ áp dụng đối với chính người dùng đầu tiên mua Sản phẩm từ ban đầu và không thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao cho bất cứ người mua/người dùng nào tiếp theo sau.

Những gì không được bảo hành?

1. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các sách hướng dẫn dành cho người sử dụng hoặc bất cứ phần mềm nào của bên thứ ba, các cài đặt, nội dung, dữ liệu hoặc kết nối cho dù đã được bao gồm trong Sản phẩm/tài vào Sản phẩm, cho dù chúng đã được đưa vào trong quá trình cài đặt, lắp ráp, gửi hàng hoặc vào bất cứ thời điểm nào khác trong dây chuyền giao hàng hoặc trong quá trình nào khác và do quý khách thu thập dưới bất cứ cách thức nào. Trong chừng mực (các) luật được áp dụng cho phép, Nokia không bảo hành về việc bất cứ phần mềm nào của Nokia sẽ đáp ứng được các yêu cầu của quý khách, sẽ làm việc khi kết hợp với bất cứ ứng dụng phần cứng hoặc phần mềm nào do bên thứ ba cung cấp, sự vận hành của phần mềm sẽ không bị gián đoạn hoặc không

bị lỗi, hoặc bất cứ các khiếm khuyết nào trong phần mềm đều có thể sửa chữa được hoặc sẽ được sửa chữa.

2. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với a) các hao mòn thông thường (kể cả nhưng không giới hạn ở hao mòn thấu kính camera, pin hoặc màn hình hiển thị), b) chi phí vận chuyển, c) các khiếm khuyết do xử lý vụng về gây ra (kể cả nhưng không giới hạn ở các khiếm khuyết do các vật bên ngoài, bề cong hoặc làm rơi, v.v... gây ra), d) các khiếm khuyết hoặc hư hỏng gây ra do sử dụng Sản phẩm không đúng cách thức, kể cả sử dụng trái với các chỉ dẫn của Nokia cung cấp (tức là các chỉ dẫn ghi trong sách hướng dẫn Sản phẩm dành cho người sử dụng), và/hoặc e) các hành động khác vượt ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Nokia.

3. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các khiếm khuyết hoặc các khiếm khuyết bị cáo buộc gây ra do sử dụng hoặc kết nối Sản phẩm với sản phẩm, phụ kiện, phần mềm và/hoặc dịch vụ không do Nokia sản xuất, cung cấp hoặc cho phép, hoặc sử dụng vào mục đích không phải là mục đích được dự định cho Sản phẩm. Các khiếm khuyết có thể gây ra bởi virus do quý khách và/hoặc bên thứ ba truy nhập trái phép vào các dịch vụ, các tài khoản, hệ thống máy tính hoặc mạng khác. Việc truy nhập trái phép nêu trên có thể xảy ra thông qua hack-cơ, đánh cắp mật khẩu hoặc thông qua nhiều phương thức khác.

4. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các khiếm khuyết gây ra do pin bị chập mạch hoặc do vành bị bao pin hoặc lỗi pin bị hỏng hoặc có chứng cứ cho thấy có sự tấy máy, hoặc sử dụng pin cho thiết bị không phải là thiết bị đã được chỉ định.

5. Bản Cam kết Bảo hành Có Giới hạn này không có hiệu lực trong trường hợp Sản phẩm đã bị người không thuộc trung tâm dịch vụ ủy thác tháo, chỉnh sửa hoặc sửa chữa, trường

hợp sản phẩm dùng các bộ phận bổ sung không được kiểm duyệt, hoặc trường hợp số IMEI, mã số ngày tháng trên phụ kiện di động, hoặc số xê-ri của Sản phẩm bị gỡ bỏ, tẩy xóa, làm nhòe đi, chỉnh sửa, hoặc không thể đọc được bằng bất kỳ cách nào và trường hợp này sẽ do Nokia tự nhận định.

6. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với Sản phẩm đã bị để ở nơi ẩm ướt, hoặc nơi có nhiệt độ hết sức cao hoặc trong điều kiện môi trường xấu hoặc có những thay đổi đột ngột trong điều kiện môi trường, để bị gỉ sét, ôxi hóa, làm đổ thức ăn hoặc chất lỏng lên Sản phẩm, hoặc bị ảnh hưởng bởi các sản phẩm hóa chất.

Những thông báo quan trọng khác

Thẻ SIM và hệ thống hoặc mạng di động và/hoặc hệ thống hoặc mạng khác để Sản phẩm vận hành do nhà điều hành độc lập là một bên thứ ba cung cấp. Do đó, Nokia sẽ không chấp nhận trách nhiệm theo bảo hành này đối với sự vận hành, sử dụng, phạm vi phủ sóng, các dịch vụ hoặc tầm hoạt động của hệ thống hoặc mạng di động hoặc hệ thống hoặc mạng khác nêu trên. Trước khi Sản phẩm có thể được sửa chữa hoặc thay thế, nhà điều hành có thể cần phải mở bất cứ khoá SIM nào hoặc khoá nào khác mà đã được bổ sung thêm để khóa sản phẩm đối với một mạng hoặc nhà điều hành cụ thể. Do vậy, Nokia không chấp nhận trách nhiệm đối với bất cứ sự chậm trễ nào trong việc sửa chữa bảo hành hoặc việc Nokia không thể hoàn tất việc sửa chữa bảo hành, xảy ra do nhà điều hành trì hoãn hoặc không mở bất cứ khoá Sim hoặc khoá nào khác.

Vui lòng nhớ làm bản sao dự phòng hoặc ghi lại tất cả các nội dung và dữ liệu quan trọng có lưu trữ trong Sản phẩm của quý khách, vì các nội dung và dữ liệu đó có thể bị mất trong

quá trình sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm. Nokia, hành động nhất quán với các quy định trong phần “Giới hạn Trách nhiệm của Nokia” dưới đây, trong chừng mực (các) luật được áp dụng cho phép, cho dù trong bất cứ trường hợp nào cũng không chịu trách nhiệm, một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, đối với bất cứ hư hỏng hoặc tổn thất nào thuộc bất cứ tính chất nào phát sinh từ việc bị mất mát, thiệt hại hoặc hư hỏng các nội dung hoặc dữ liệu trong quá trình sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm.

Mọi chi tiết của Sản phẩm hoặc thiết bị khác mà Nokia đã thay thế đều là tài sản của Nokia. Nếu phát hiện Sản phẩm đã giao lại không là đối tượng được bảo hành theo các điều khoản và điều kiện của Bảo hành có giới hạn, Nokia và các công ty dịch vụ được ủy quyền của Nokia có quyền tính tiền phí xử lý. Khi sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm Nokia có thể sử dụng các sản phẩm hoặc chi tiết mới, tương đương mới hoặc đã được tân trang.

Sản phẩm của quý khách có thể chứa các thành phần cho một quốc gia cụ thể, kể cả phần mềm. Tái xuất từ nước đến nguyên thủy của Sản phẩm sang một nước khác thì Sản phẩm có thể có chứa các thành phần cho quốc gia cụ thể mà không bị coi là khiếm khuyết theo Bảo hành có giới hạn này.

Giới hạn trách nhiệm của Nokia

Bảo hành có giới hạn này là biện pháp khắc phục duy nhất dành riêng cho quý khách đối với Nokia, và là trách nhiệm duy nhất của riêng Nokia đối với các khiếm khuyết của Sản phẩm quý khách. Tuy nhiên, Bảo hành có giới hạn này không loại trừ hoặc giới hạn i) bất cứ các quyền hợp pháp (luật định) nào của quý khách theo pháp luật được áp dụng trong nước;

hoặc ii) bất cứ các quyền nào khác của quý khách đối với người bán Sản phẩm.

Bảo hành có giới hạn này thay thế tất cả các bảo hành và trách nhiệm khác của Nokia, cho dù bằng lời nói hoặc bằng văn bản, theo luật định (không bắt buộc), hợp đồng, luật pháp về hành vi sai trái hoặc hình thức nào khác, kể cả nhưng không giới hạn ở và khi luật pháp được áp dụng cho phép, bất cứ các điều kiện, bảo hành hoặc các điều khoản nào khác được ngụ ý về chất lượng hài lòng hoặc sự phù hợp cho mục đích. Trong chừng mực (các) luật được áp dụng cho phép, Nokia không nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với sự mất mát, thiệt hại hoặc hư hỏng dữ liệu, bất cứ tổn thất nào về lợi nhuận, không sử dụng được Sản phẩm hoặc chức năng hoạt động, mất mát công việc kinh doanh, mất hợp đồng, mất doanh thu, mất các khoản tiết kiệm dự tính, bị tăng chi phí hoặc phí tổn, hoặc đối với bất cứ tổn thất hoặc thiệt hại nào mang tính gián tiếp, tổn thất hoặc thiệt hại nào mang tính hệ quả, hoặc tổn thất, thiệt hại đặc biệt nào. Trong chừng mực pháp luật được áp dụng cho phép, trách nhiệm của Nokia được giới hạn ở giá trị mua Sản phẩm. Những giới hạn nêu trên không áp dụng đối với tử vong hoặc thương tích cá nhân phát sinh từ sự cấu tạo đã được chứng minh của Nokia.

Các nghĩa vụ pháp định

Bảo hành có giới hạn này phải được hiểu còn phụ thuộc vào bất cứ các quy định nào của pháp luật có ngụ ý đưa các bảo hành hoặc điều kiện vào Bảo hành có giới hạn này mà không được loại trừ, hạn chế hoặc sửa đổi, hoặc không thể loại trừ, hạn chế hoặc sửa đổi ngoại trừ trong một chừng mực có giới hạn. Nếu các quy định pháp luật nêu trên được áp dụng, trong chừng mực mà Nokia có khả năng thực hiện được, thì trách nhiệm của Nokia theo các quy định đó đối với hàng hoá theo

sự lựa chọn của Nokia sẽ được giới hạn ở: thay thế hàng hóa hoặc cung cấp hàng hóa tương đương, sửa chữa hàng hóa, thanh toán chi phí thay thế hàng hóa hoặc mua hàng hóa tương đương, hoặc thanh toán chi phí để sửa chữa hàng hóa; và đối với các dịch vụ: cung cấp lại các dịch vụ hoặc thanh toán chi phí để cung cấp lại các dịch vụ.



Lưu ý: Sản phẩm của quý khách là thiết bị điện tử phức tạp. Nokia mạnh dạn đề nghị quý khách tự đọc kỹ sách hướng dẫn sử dụng và các chỉ dẫn cung cấp cùng với và cho Sản phẩm. Cũng vui lòng lưu ý rằng Sản phẩm có thể chứa màn hình hiển thị có độ chính xác cao, thấu kính camera và các chi tiết khác mà có thể bị trầy xước hoặc hư hỏng nếu không sử dụng hết sức cẩn thận.

Tất cả các thông tin về bảo hành, chức năng và thông số sản phẩm có thể được thay đổi mà không cần phải thông báo.

Nokia Corporation
Keilalahdentie 2-4
FIN-02150 Espoo
Finland

Từ mục

Ký hiệu/Số

Zip manager 53

Ă

ăng-ten 9

B

bản đồ 28

chỉ báo 29

trình duyệt 29

bàn phím

cài đặt khóa bàn phím 54

bảo mật

Bluetooth 60

điện thoại và thẻ SIM 54

trình duyệt Web 42

báo thức 49

bảo trì 18

bảo vệ phím 15

bật và tắt điện thoại 9

blog 42

Bluetooth

bảo mật 60

gán quyền cho các thiết bị 61

ghép nối 61

gửi dữ liệu 60

mật mã 61

nhận dữ liệu 60

bộ chuyển đổi 51, 52

bộ nhớ

web cache 42

bộ nhớ cache 42

C

cách kết nối

Bluetooth 60

cáp dữ liệu 62

các mốc 29

các phím và bộ phận 12

cài đặt 16

các ứng dụng 54

cấu hình 10

của Nokia 54

cuộc gọi 22

đồng hồ 50

ghi chú hiện hành 53

khóa bàn phím 54

khôi phục 54

mạng 24

cài đặt các ứng dụng 55

cài đặt cấu hình 10

cài đặt gốc 54

cài đặt riêng 48

cài đặt ứng dụng 54

camera

chụp ảnh 40

thanh công cụ 40

video clip 40

cáp 62

Cáp dữ liệu USB 62

cập nhật phần mềm 19, 58

cấu hình

tạo 48

tùy chỉnh 48

chặn cuộc gọi 23

chia sẻ trực tuyến 43

Chia sẻ trực tuyến

đăng ký 43

kích hoạt dịch vụ 43

tạo bài đăng 44

chia sẻ video

chia sẻ video clip 25

chia sẻ video trực tiếp 25

chỉ báo 13

chủ đề

tải xuống 48

thay đổi 48

chuyển hướng 23

của Nokia

cài đặt 54

cuộc gọi

cài đặt 22

chọn kiểu 22

cuộc gọi chờ 22

cuộc gọi hội nghị 21

mã ID người gọi 22

quay số nhanh 20

tắt nhạc chuông 21

thực hiện 20

thư thoại 20

trả lời 21

từ chối 21
từ chối bằng tin nhắn văn bản 22
cuộc gọi hội nghị 21
cuộc gọi video 22
chuyển sang cuộc gọi thoại 22
gọi điện 22
cuộc họp 36
Cửa hàng Ovi 46
cường độ tín hiệu 13

D

danh bạ 38
đồng bộ 62
gán nhạc chuông 38
nhóm liên lạc 38
danh bạ 38
Danh bạ Ovi 46
dịch vụ 46
dịch vụ khách hàng 18
dịch vụ sửa chữa 18

Đ

Đài FM 27
đĩa
radio 27
điều chỉnh âm lượng 15
định cấu hình từ xa 57
đồng bộ dữ liệu 62
Đồng hồ
cài đặt 50

E

e-mail

các thư mục 36
cài đặt 34
cài đặt chung 37
đính kèm tập tin 35
đọc 35
gửi 35
ngắt kết nối 36
tài khoản 36
tải về tập tin đính kèm 35
tìm kiếm 36
Trả lời vắng mặt 36
xóa 36

G

ghép nối

các thiết bị 61
mật mã 61
ghi chú 53
ghi chú hiện hành 52
cài đặt 53
giao diện menu 15
gọi điện 20
gửi
sử dụng Bluetooth 60

H

hình nền 48

K

kết nối

Kết nối PC 43
kết nối dữ liệu
Kết nối với máy PC 59
kết nối dữ liệu
đồng bộ 62
kết nối internet 41
Xem thêm phần *trình duyệt*
kết nối máy tính 59
Xem thêm phần *kết nối dữ liệu*
kết nối web 41
Khả năng kết nối Bluetooth
chặn các thiết bị 62
khóa
bàn phím 54
tự động khóa điện thoại 54
khóa bàn phím 15
khóa điện thoại 16
khóa từ xa 16
khôi phục cài đặt gốc 54
không trực tuyến 13
kiểu chuông
danh bạ 38

L

lịch 49
lịch
tạo các mục 49

M

mã bảo vệ 16

mã ID người gọi 22
mã khóa 54
mạng
 cài đặt 24
màn hình
 chỉ báo 13
 thay đổi kiểu hiển thị 48
màn hình chính 13
màn hình riêng 48
màn hình riêng động 48
Mã PIN
 thay đổi 54
mã truy cập 16
Mã UPIN
 thay đổi 54
máy nghe nhạc
 chuyển nhạc 27
 phát 26
máy tính 52
mật khẩu chặn cuộc gọi 16
menu 15
MMS (dịch vụ tin nhắn đa phương
tiện) 33
modem 43
mô-đun bảo mật 16
My Nokia 18

N

ngày giờ 49
ngày và giờ 49
ngôn ngữ
 thay đổi 32
ngôn ngữ viết 32

nguồn cấp dữ liệu, tin tức 42
nguồn cấp dữ liệu tin tức 42
nhà điều hành
 chọn 24
nhật ký 21
nhật ký web 42
Nói và Phát 26

O

Ovi 46, 47

P

phần mềm
 phần mềm điện thoại 58
Phím riêng 13
Phụ kiện chính hãng Nokia 65
pin
 gỡ bỏ 11
 lắp 8
 mức sạc 13
 sạc 8

PIN 16
PUK 16

Q

quay số bằng phím lệnh 21
quay số nhanh 20

R

radio 27
 nghe 27

S

sạc pin 8
SMS (dịch vụ tin nhắn ngắn) 33

T

tai nghe 17
Tập Tin Ovi 47
thanh công cụ
 camera 40
thẻ nhớ 8, 10
Thẻ SIM
 gỡ bỏ 11
 lắp 8
thông tin hỗ trợ 18
thông tin liên lạc 18
thời gian tự động khóa 54
thư thoại
 gọi 20
 thay đổi số 20
tiền tệ
 bộ chuyển đổi 51
Tìm 45
tìm kiếm
 nhạc 26
tìm kiếm nhạc 26
tin nhắn
 tin nhắn từ chối cuộc gọi 22
tin nhắn âm thanh 33
tin nhắn đa phương tiện 33
tin nhắn văn bản
 gửi 33
Trả lời vắng mặt 36

trình duyệt

bảo mật 42

bộ nhớ cache 42

trình duyệt

duyet các trang 41

Trình đọc PDF 51

trình hướng dẫn cài đặt 10

trình quản lý thiết bị 57

trình tiết kiệm điện 15

trung tâm video

tải xuống 44

xem 44

Trung Tâm Video 44

từ điển 51

tự động cập nhật ngày giờ 49

U

UPIN 16

Ư

ứng dụng trợ giúp 18